

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc



TÀI LIỆU
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022
CÔNG TY CP DƯỢC HÀ TĨNH

Mục lục tài liệu:

- 1. Báo cáo của HĐQT về hoạt động HĐQT năm 2021 và mục tiêu hoạt động năm 2022.**
- 2. Báo cáo của Ban TGD về kết quả sản xuất kinh doanh năm 2021 và phương hướng nhiệm vụ của năm 2022.**
- 3. Báo cáo hoạt động tài chính năm 2021 và kế hoạch tài chính, đầu tư năm 2022.**
- 4. Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2021.**
- 5. Các tờ trình.**

Hà Tĩnh, tháng 04 năm 2022

CHƯƠNG TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022
CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC HÀ TĨNH

Thời gian: 7h30 ngày 27/04/2022

Địa điểm: Hội trường tầng 3 – Công ty Cổ phần Dược Hà Tĩnh
Số 167 Hà Huy Tập – P.Nam Hà - Thành phố Hà Tĩnh – Tỉnh Hà Tĩnh

Thời gian	Nội dung	Ghi chú
7h30 – 8h00	I. PHẦN KHAI MẠC	
	1. Tiếp đón đại biểu, cổ đông tham dự Đại hội.	
	2. Báo cáo kết quả kiểm tra tư cách cổ đông dự Đại hội.	
	3. Tuyên bố lý do, giới thiệu thành phần tham dự; Khai mạc Đại hội.	
	4. Giới thiệu chương trình, chủ trì Đại hội.	
	5. Chủ trì Đại hội giới thiệu và biểu quyết thông qua chủ tọa, thư ký đoàn.	
8h00 – 11h00	II. NỘI DUNG CHÍNH	
	1. Báo cáo của HĐQT về hoạt động HĐQT năm 2021 và mục tiêu chiến lược hoạt động năm 2022.	
	2. Báo cáo của Ban TGD về kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2021 và phương hướng nhiệm vụ của năm 2022.	
	3. Báo cáo hoạt động tài chính năm 2021 và kế hoạch tài chính, đầu tư năm 2022.	
	4. Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2021.	
	5. Đề trình Đại hội thông qua các tờ trình:	
	5.1. Tờ trình thông qua kết quả hoạt động SXKD năm 2021; kế hoạch SXKD năm 2022.	
	5.2. Tờ trình thông qua việc phân phối lợi nhuận, chi trả cổ tức năm 2021 và kế hoạch chi trả cổ tức năm 2022.	
	5.3. Tờ trình thông qua các chỉ tiêu tài chính năm 2022.	
	5.4. Tờ trình thông qua việc phát hành cổ phiếu ESOP năm 2022.	
	5.5. Tờ trình thông qua thù lao của HĐQT, BKS năm 2021 và kế hoạch phân phối thù lao của HĐQT, BKS năm 2022.	
	5.6. Tờ trình thông qua về lựa chọn đơn vị kiểm toán năm 2022.	
5.7. Tờ trình thông qua việc bầu cử bổ sung TVBKS nhiệm kỳ 2018-2022.		
6. Bầu cử bổ sung thành viên Ban kiểm soát mới.		
7. Thảo luận.		
8. Công bố kết quả kiểm phiếu bầu thành viên BKS bổ sung.		
11h00 – 11h30	III. TỔNG KẾT ĐẠI HỘI	
	1. Thông qua Nghị Quyết đại hội	
	2. Bế mạc đại hội	



Tp. Hà Tĩnh, ngày 27 tháng 04 năm 2022

BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2021 VÀ ĐỊNH HƯỚNG HOẠT ĐỘNG NĂM 2022

Năm 2021 là năm thứ bốn của nhiệm kỳ IV (2018-2022), hoạt động theo mô hình Công ty cổ phần. Tôi xin thay mặt Hội đồng quản trị trình bày với Đại hội Báo cáo của Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Dược Hà Tĩnh năm 2021 và định hướng hoạt động năm 2022 như sau:

PHẦN I: BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT NĂM 2021

I. VỀ NHÂN SỰ:

1. Hội đồng quản trị: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 gồm có 5 thành viên:

1. Ông: Lê Hồng Phúc – Chủ tịch HĐQT
2. Ông: Lê Quốc Khánh – UV HĐQT
3. Ông: Nguyễn Đăng Phát – UV HĐQT
4. Ông: Võ Đức Nhân – UV HĐQT
5. Ông: Đinh Văn Dũng – UV HĐQT

2. Ban kiểm soát: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 gồm có 3 thành viên

1. Bà: Nguyễn Thị Bích Xuân – Trưởng ban Kiểm soát – Từ trần ngày 08/06/2021.
2. Bà: Bùi Thị Hoa – UV Ban kiểm soát
3. Ông: Phan Đình Tiến – UV Ban kiểm soát

3. Cổ đông: Cơ cấu cổ đông công ty Cổ phần Dược Hà Tĩnh theo danh sách chốt tại ngày 25/03/2022 (Danh sách do VSD cung cấp) gồm: 671 cổ đông trong đó cá nhân 665 và 6 cổ đông tổ chức. Có 4 cổ đông lớn có số cổ phần trên 5% vốn điều lệ.

II. THỰC HIỆN NHIỆM VỤ CỦA HĐQT NĂM 2021:

1. Đánh giá chung:

a. Thuận lợi:

- Hội đồng quản trị có nhiều kinh nghiệm trong quản trị doanh nghiệp. Các thành viên HĐQT đồng thời cũng là Ban Tổng Giám đốc nên có sự thống nhất

cao trong việc đề ra chiến lược phát triển của Công ty. Luôn luôn chỉ đạo sát sao kịp thời các Bộ phận, Chi nhánh triển khai có hiệu quả kế hoạch sản xuất kinh doanh từng tháng, quý, 6 tháng và cả năm.

- CBCNV Công ty có tinh thần đoàn kết, chịu khó, sáng tạo, nỗ lực vượt qua từng khó khăn thách thức trước thay đổi tình hình kinh tế xã hội.

- Ban lãnh đạo (HĐQT, Ban Tổng Giám đốc) luôn chỉ đạo sát sao, kịp thời.

- Cơ sở vật chất cho sản xuất, kinh doanh được chú trọng đầu tư và mở rộng sản xuất.

- Công ty luôn nhận được sự ủng hộ, giúp đỡ của các cơ quan chức năng, chính quyền địa phương.

b. Khó khăn, thách thức:

- Năm 2021 nền kinh tế Việt Nam tiếp tục gặp nhiều khó khăn do dịch bệnh Covid 19 xảy ra trên toàn thế giới, các loại chi phí đầu vào tăng như lương, BHXH, BHYT, BHTN...

- Đấu thầu, cung ứng thuốc vào các cơ sở điều trị gặp nhiều khó khăn do dịch bệnh làm cho lượng người đi khám và điều trị giảm mạnh, ảnh hưởng không nhỏ đến lợi nhuận của Công ty.

- Giá cả Nguyên vật liệu tăng cao dẫn đến chi phí tăng nhiều, lao động năng suất thấp.

- Chính sách nhà nước trong lĩnh vực quản lý được liên tục thay đổi.

- Sự cạnh tranh gay gắt trên thị trường tự OTC và thị trường ETC.

- Hệ thống bán hàng chưa được bao phủ rộng do thiếu nhân sự; Chưa có sản phẩm thương hiệu mạnh để tiến sâu, tiến mạnh vào thị trường.

2. Công tác tổ chức:

- Cơ cấu tổ chức và hệ thống quản trị của Công ty ngày càng được hoàn thiện theo hướng chuyên nghiệp.

- Ban hành Quy chế quản trị của Công ty, quy định chức năng nhiệm vụ các Bộ phận, Chi nhánh.

- Công tác bổ nhiệm cán bộ quản lý đúng người, đúng việc, đảm bảo công việc được thực thi hiệu quả theo hướng tinh gọn. Việc miễn nhiệm các chức danh cán bộ quản lý dựa trên hiệu quả công việc, đảm bảo công khai, dân chủ, không trái với các quy định theo hợp đồng lao động.

- Trong năm 2021 HĐQT đã bổ nhiệm thay thế 03 chức danh Giám đốc chi nhánh (Chi nhánh Đức Thọ, Nghi Xuân và chi nhánh Can Lộc).

- Công tác tuyển dụng thực hiện đúng quy trình, đáp ứng đủ nhu cầu phát triển sản xuất kinh doanh.

3. Kết quả đạt được trong năm 2021.

Thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, HĐQT đã triển khai kế hoạch, phương hướng sản xuất kinh doanh hàng năm, HĐQT đã xác định chiến lược mục tiêu phát triển sản xuất kinh doanh và giao cho Ban Tổng Giám đốc triển khai thực hiện.

Năm 2021 HĐQT đã thực hiện chức năng giám sát để đảm bảo kết quả đạt được từ công tác điều hành của Tổng Giám đốc theo đúng mục tiêu, định hướng và kế hoạch đã đề ra.

Kết quả các chỉ tiêu cơ bản như sau:

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	2020	2021
1	Tổng Doanh thu	Tỷ đồng	337,6	352
	<i>Doanh thu hàng Hadiphar</i>	Tỷ đồng	262,9	274,5
2	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	7,3	9,5
3	Chi trả cổ tức	%	8	10
4	Thu nhập bình quân tháng người lao động	Triệu đồng	7	7,5

Ban Điều hành dưới sự chỉ đạo của Tổng Giám đốc đã rất năng động, nỗ lực để thực hiện nhiệm vụ kế hoạch sản xuất kinh doanh mà Đại hội đồng cổ đông giao; Đã chủ động triển khai thực hiện các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị theo đúng định hướng phát triển của Công ty, góp phần không nhỏ vào hiệu quả hoạt động kinh doanh của Công ty.

3.1. Hoạt động kinh doanh:

- HĐQT đã đề xuất các chiến lược, mục tiêu, chỉ đạo Ban Tổng Giám đốc điều hành và các cấp quản lý tập trung cao cho công tác thị trường như xây dựng hệ thống, mạng lưới, nhân sự, các chương trình bán hàng, quảng cáo ... Trong năm qua, doanh thu không ngừng tăng trưởng ở mức cao, là đơn vị chủ lực phân phối thuốc trong toàn tỉnh, đấu thầu cung ứng thuốc trong các cơ sở điều trị trong tỉnh luôn giữ mức cao.

- Đầu tư, chỉ đạo mở rộng mạng lưới phân phối thuốc trong phạm vi toàn quốc, vì vậy doanh thu hàng Hadiphar tăng trưởng mạnh, thương hiệu HADIPHAR ngày càng được khẳng định. Cơ sở vật chất, kho tàng, phương tiện vận tải... tiếp tục được chú trọng đầu tư mở mang.

3.2. Hoạt động sản xuất:

- Hoạt động sản xuất là hướng chiến lược mang lại lợi ích lâu dài và bền vững của doanh nghiệp. Công tác đầu tư, nâng cấp cho hệ thống sản xuất được HĐQT luôn ưu tiên, chú trọng thường xuyên.

- Thường xuyên bổ sung, nâng cấp máy móc phục vụ sản xuất theo hướng hiện đại hóa, tự động hóa nhằm giảm thiểu nhân công lao động thủ công.

- Quan tâm hàng đầu cho công tác nghiên cứu phát triển, thu hút cán bộ làm công tác nghiên cứu khoa học, đầu tư cho công tác đăng ký sản phẩm mới. Đã có nhiều sản phẩm Công ty sản xuất có thương hiệu đem lại giá trị cao.

- Công nhân được đào tạo thường xuyên, đảm bảo quy trình sản xuất thực hiện đúng SOP.

- Thực hiện nâng cấp thành công Iso theo phiên bản 9001:2015 và áp dụng thực tế vào công tác sản xuất, kinh doanh hàng ngày, cải thiện nâng cao hiệu quả công việc, chống lãng phí trong sản xuất và kinh doanh.

3.3. Hoạt động tài chính:

- HĐQT luôn nắm bắt kịp thời tình hình tài chính, giám sát chặt chẽ việc chi tiêu, đảm bảo bảo toàn và phát triển vốn, kinh doanh có hiệu quả.

- Tăng cường các mối quan hệ hợp tác với các ngân hàng, tổ chức tín dụng để huy động được nguồn vốn lưu động cho sản xuất kinh doanh và đầu tư dài hạn.

- Theo Nghị quyết đại hội đồng cổ đông năm 2021 đề ra chi trả cổ tức năm 2020 tỷ lệ 8% bằng cổ phiếu, nhưng do quá trình hoàn thiện thủ tục hồ sơ quan nhà nước không chấp nhận việc chi trả bằng cổ phiếu nên Công ty đã chi trả cổ tức năm 2020 cho cổ đông bằng tiền mặt tỷ lệ 8% với giá trị hơn 7,2 tỷ đồng vào ngày 30/6/2021.

- Phát hành 450.000 cổ phiếu esop năm 2021 có mệnh giá 10.000 đồng/ cổ phiếu cho CBCNV với tổng giá trị 4,5 tỷ đồng.

- Đã ban hành quy chế chi tiêu nội bộ, việc chi tiêu theo định mức, dự trù, tiết kiệm chi phí.

- Đảm bảo chế độ tiền lương, BHXH, BHYT, BHTN và mọi quyền lợi cho người lao động. Nộp ngân sách Nhà nước đầy đủ và đúng luật. Các chỉ tiêu Nộp ngân sách năm sau đều cao hơn năm trước.

3.4. Công tác đầu tư, xây dựng cơ bản:

Đáp ứng cơ sở vật chất phục vụ hoạt động sản xuất, kinh doanh theo hướng hiện đại hóa và đảm bảo môi trường phát triển tổng mức đầu tư năm 2021 của Công ty là gần 20 tỷ đồng, trong đó:

- Xây dựng cơ sở vật chất cho các chi nhánh ngoại tỉnh và nội tỉnh 8,4 tỷ (Mua đất và nhà văn phòng chi nhánh Đà Nẵng với giá trị 6,3 tỷ, xây dựng phòng sản xuất khẩu trang y tế tại nhà máy Đông được hơn 1 tỷ để phục vụ sản xuất khẩu trang chống dịch...).

- Đầu tư máy móc thiết bị phục vụ sản xuất 6,7 tỷ (Máy dán nhãn chai tròn tự động, máy ép vỉ, dây chuyền khẩu trang y tế...).

- Đầu tư mua sắm phương tiện vận tải phục vụ hoạt động kinh doanh 2,8 tỷ (Xe ô tô cho chi nhánh Đà Nẵng hơn 700 triệu, xe bán tải chở hàng tại công ty 700 triệu, xe ô tô Fortuner 1,6 tỷ...).

- Phần mềm ERP giai đoạn 2 là 1,2 tỷ...

4. Đánh giá về công tác quản lý của Hội đồng quản trị:

- Trong năm 2021 HĐQT đã tổ chức được 4 cuộc họp lớn và một số cuộc họp nhỏ đột xuất để đưa ra các quyết sách trong hoạt động kinh doanh, sản xuất, đầu tư, tài chính.

- Các thành viên Hội đồng quản trị đã đồng hành cùng Công ty từ nhiều năm nay, đều là những người có nhiều kinh nghiệm trong quản trị doanh nghiệp, quản lý tài chính và đầu tư.

- Hội đồng quản trị đã chỉ đạo sát sao Ban điều hành trong việc thực hiện các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và các quyết định của Hội đồng quản trị, trong đó có Nghị quyết và Quyết định liên quan đến những vấn đề quan trọng của Công ty.

- Các thành viên Hội đồng quản trị đã nêu cao tinh thần trách nhiệm, tham gia đầy đủ các phiên họp hoặc có ý kiến bằng văn bản theo yêu cầu, hoàn thành tốt các chức năng chỉ đạo, quản lý, giám sát theo quy định. HĐQT đã có sự nhất trí cao khi thông qua các Nghị quyết, biên bản cuộc họp để kịp thời giải quyết các khó khăn vướng mắc phát sinh trong hoạt động sản xuất kinh doanh.

- Ngoài hoạt động quản lý sản xuất kinh doanh, Hội đồng quản trị cũng đã quan tâm, chỉ đạo việc chăm lo đời sống của người lao động trong Công ty. Lương của cán bộ nhân viên luôn được trả đầy đủ, điều kiện làm việc của cán bộ, công nhân viên luôn được quan tâm chu đáo.

- Ngoài ra, luôn tuyên truyền và tích cực hưởng ứng các hoạt động xã hội, hoạt động từ thiện: ủng hộ Tết cho người nghèo, hỗ trợ gia đình CBCNV có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn, túi thuốc F0...

- Năm 2021 Công ty giữ vững danh hiệu Doanh nghiệp tiêu biểu của Tỉnh Hà Tĩnh.

- Được bình chọn là Doanh nghiệp Sao vàng đất Việt.

5. Phối hợp hoạt động HĐQT-Ban Kiểm soát:

HQĐT tổ chức họp định kỳ, đột xuất đều có sự tham gia của ban kiểm soát và bộ phận quản lý cổ đông nhằm phối hợp chặt chẽ về các hoạt động kiểm tra, kiểm soát minh bạch các nội dung như công nợ, các loại phí, sử dụng vốn...

HQĐT, Ban kiểm soát duy trì mối quan hệ công tác trên nguyên tắc vì lợi ích của Công ty, của cổ đông và tuân thủ các quy định của pháp luật, luật Doanh nghiệp, Điều lệ Công ty và các Quy chế nội bộ.

PHẦN II: ĐỊNH HƯỚNG HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT NĂM 2022

Từ những kết quả đạt được trong năm 2021, HĐQT định hướng một số mục tiêu, nhiệm vụ trọng tâm năm 2022 như sau:

I. MỤC TIÊU

- Tổng Doanh thu năm 2022 tăng trưởng từ 10 - 15%, năm 2022 đạt 380 tỷ đồng.

Trong đó doanh thu hàng Hadiphar tăng trưởng từ 10 - 20% hàng năm, năm 2022 đạt 300 tỷ đồng.

- Lợi nhuận hàng năm tăng, trả cổ tức cho cổ đông từ 10 – 15%/năm.

- Có kế hoạch mở thêm Chi nhánh, văn phòng đại diện của Công ty khi có yêu cầu cần thiết cho thị trường.

- Nghiên cứu mua đất xây dựng các chi nhánh nội và ngoại tỉnh của Công ty khi có điều kiện: CN Hà Nội, CN Hương Khê và các vùng miền...

- Tiếp tục đầu tư máy móc thiết bị, dây chuyền công nghệ hiện tại tăng năng lực sản xuất và xây dựng các dây chuyền mới.

- Đầu tư mua sắm máy móc trang thiết bị để bổ sung và mở rộng sản xuất: xe ô tô phục vụ công tác kinh doanh, sửa chữa xây dựng văn phòng các chi nhánh xuống cấp.

- Đăng ký đề tài mới năm 2023 để nâng cao công tác nghiên cứu và phát triển sản phẩm mới có giá trị phục vụ người tiêu dùng.

- Mở rộng liên doanh, liên kết trong và ngoài nước để làm tăng nguồn lực và xuất khẩu.

- Nghiên cứu đổi mới cơ chế hoạt động quản lý, thu hút và trẻ hóa đội ngũ cán bộ khoa học kỹ thuật, quản lý giỏi để đưa công ty hòa nhập nhanh với xu thế phát triển.

- Phát hành cổ phiếu ESOP năm 2022.

- Thanh toán chi trả cổ tức năm 2021 bằng tiền mặt tỉ lệ 10%.

II. CÁC CHỈ TIÊU CỤ THỂ:

Hội đồng quản trị Công ty đã thống nhất đề ra một số chỉ tiêu sản xuất kinh doanh chính như sau để Ban điều hành xây dựng kế hoạch chi tiết cho từng năm.

1. Về hoạt động kinh doanh:

- Chỉ đạo Ban Điều hành duy trì và giữ vững thị trường hiện có, tăng cường tìm kiếm đối tác mới, mở rộng thị trường; Nâng cao chất lượng dịch vụ; Tăng cường công tác tiếp thị, bám sát nhu cầu thị trường, quảng bá sản phẩm.

- Đầu tư xây dựng mở rộng mạng lưới, hệ thống phân phối về chiều rộng lẫn chiều sâu trong cả nước, đặc biệt là thị trường trọng điểm phía Nam, Tây Nguyên, thị trường xuất khẩu. Đầu tư sản phẩm thương hiệu để đi sâu và đi nhanh vào thị trường, đưa lại doanh thu lớn.

- Đầu tư kho tàng, Chi nhánh, văn phòng đại diện, phương tiện vận tải...để mở rộng hoạt động kinh doanh.

- Xây dựng chiến lược Marketing chuyên nghiệp, hiệu quả, tạo dựng được thương hiệu uy tín Hadiphar trên thị trường. Chuyên nghiệp hóa công tác kinh doanh online.

- Tập trung cao cho công tác đấu thầu trong tỉnh và ngoại tỉnh.

- Liên doanh, liên kết với các đối tác trong và ngoài nước để khai thác làm phong phú thêm nguồn hàng. Phân phối chuyên nghiệp, nhiều kênh, nhiều chiều.

- Xây dựng lại danh mục sản phẩm phù hợp với từng thị trường, đẩy mạnh xuất khẩu.

2. Về hoạt động sản xuất:

- Sản xuất vẫn là chiến lược trọng tâm và lâu dài, Công ty tiếp tục đầu tư cơ sở vật chất, hệ thống nhà xưởng. Tập trung mua sắm máy móc thiết bị để nâng cao năng lực sản xuất cho hai nhà máy Tân dược và Đông dược. Công ty sẽ tiếp tục đầu tư dây chuyền sản xuất thuốc đặc biệt để tăng năng lực sản xuất và các sản phẩm có giá trị thương hiệu trong năm 2022.

- Đầu tư máy móc, thiết bị phục vụ nâng cao năng lực sản xuất theo hướng thực hiện cách mạng 4.0 hiện đại hóa, tự động hóa. Đầu tư tài chính mua công nghệ, bản quyền những sản phẩm độc đáo, khác biệt để sản xuất những sản phẩm có giá trị, hiệu quả kinh tế lớn. Nghiên cứu liên doanh sản xuất với đối tác nước ngoài nhằm du nhập công nghệ, áp dụng kỹ năng quản trị hiện đại vào sản xuất.

- Chú trọng, đầu tư cho công tác nghiên cứu khoa học, nghiên cứu sản phẩm mới để cho ra đời nhiều sản phẩm có hàm lượng chất xám cao, có hiệu quả kinh tế. Nâng cao, áp dụng các hệ thống quản lý chất lượng tiên tiến nhằm đưa hoạt động sản xuất vào nề nếp, khoa học. Đầu tư, nâng cao năng lực cho hệ thống kiểm tra chất lượng, xây dựng phòng thí nghiệm đạt chứng chỉ quốc tế.

3. Về hoạt động tài chính, đầu tư và quản trị công ty:

- Tổ chức tốt hoạt động tài chính, minh bạch, hiệu quả. Đảm bảo phản ánh số liệu thống kê kịp thời cho công tác định hướng xây dựng kế hoạch.

- Làm tốt công tác quản lý công nợ, giảm thiểu nợ xấu, hàng tồn kho, đảm bảo không để tình trạng nợ đọng, nợ xấu trong hoạt động kinh doanh.

- Tiếp tục nghiên cứu đầu tư, tính toán đúng lúc, đúng thời điểm cho các hoạt động mở rộng hệ thống mạng lưới phục vụ kinh doanh.

- Định mức chi phí trong sản xuất, kinh doanh; Định mức tiền lương, tiền công hợp lý.

- Kế hoạch mua đất xây dựng các chi nhánh của Công ty khi có điều kiện: CN Hà Nội, Nha Trang...

- Xây dựng cơ sở vật chất các chi nhánh nội, ngoại tỉnh khi có điều kiện để hoạt động kinh doanh thuận lợi và đạt hiệu quả: CN Hương Khê...

- Trả cổ tức 10% - 15% năm 2022 cho cổ đông và tạo điều kiện tốt cho cổ phần thanh khoản.



KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SXKD NĂM 2021 KẾ HOẠCH NĂM 2022

I. ĐÁNH GIÁ CHUNG KẾT QUẢ THỰC HIỆN NĂM 2021

- Những khó khăn của công ty gặp phải trong năm 2021:

+ **Khó khăn thị trường:** Kênh bán hàng ETC phân phối trong cơ sở điều trị chiếm doanh thu từ 30-40% của Công ty bị giảm mạnh do bệnh viện không có bệnh nhân. Kênh bán hàng OTC gặp khó khăn do cách ly, giãn cách xã hội: các nhà thuốc và quầy thuốc lượng khách hàng giảm mạnh; Nhân viên bán hàng không đi làm được. Bên cạnh đó dịch bệnh làm cho thu nhập của khách hàng giảm nên sức mua giảm mạnh. Dịch bệnh phức tạp và mở rộng trên hầu hết các địa bàn trên toàn quốc nên triển khai mở rộng bán hàng không thực hiện được, hàng mới triển khai cũng không triển khai được làm cho doanh thu sụt giảm nhiều.

+ **Khó khăn trong sản xuất:** Giá nguyên liệu tăng, đứt gãy chuỗi cung ứng, nguyên liệu bao bì trong sản xuất. Nhà máy phải cách ly do dịch và công ty thực hiện 3 tại chỗ nên chi phí tăng.

+ **Khó khăn về vận chuyển phân phối:** Lượng xe cộ được lưu thông giảm, giao hàng gặp nhiều khó khăn và chi phí vận chuyển tăng cao, Công ty phát sinh tăng thêm chi phí do việc lái xe phải test covid 19 khi đi giao hàng.

+ **Hàng hóa:** Hàng hóa kinh doanh bị thiếu do vận chuyển, nhập khẩu, cách ly và giãn cách xã hội; Hàng hóa lên giá; Hàng hóa sản xuất vận chuyển bán hàng gặp nhiều khó khăn do khách hàng có nhu cầu nhưng ở vùng giãn cách, phong tỏa không vận chuyển được.

- Những thuận lợi của công ty:

+ Hệ thống mạng lưới phân phối của Công ty ổn định, nhân sự tốt.

+ Mặc dù dịch bệnh nhưng đội ngũ cán bộ khoa học của Công ty đã sản xuất ra được các sản phẩm chống dịch và những sản phẩm mới phù hợp với tình hình dịch bệnh và nhu cầu nên góp phần tăng doanh số như cồn, khẩu trang y tế, nước muối...

+ Có các mặt hàng phù hợp với chống dịch như orezol pluzz, Multinfran, Infa – Ralgan, khung đảm thảo...

+ Hàng hóa của Công ty đã khẳng định được thương hiệu, chất lượng trên thị trường và người tiêu dùng.

- + Chi nhánh Đà Nẵng được đưa vào hoạt động kịp thời, thể hiện được vị thế là nơi trung chuyển hàng hóa cho khu vực miền Trung Tây Nguyên.
- + Xuất khẩu hàng sang Campuchia
- + Hợp tác tốt phân phối hàng chống dịch với các đối tác, nhất là khu vực miền Nam.
- + Xây dựng và vận hành hệ thống marketing và bán hàng online
- + Xe cộ vận chuyển được trang bị đầy đủ nên việc vận chuyển hàng hóa thuận tiện hơn.

Vượt qua khó khăn đó công ty đạt được kết quả khả quan:

1. Công tác kinh doanh:

- Tổng doanh thu: 352 tỷ đồng/kế hoạch 380 tỷ đồng đạt gần 93%; So với năm 2020: 337,6 tỷ đồng, đạt 104%.

- Doanh thu hàng HDP sản xuất: 274,5 tỷ/KH cả năm 300 tỷ đồng đạt gần 92%; So với năm 2020 là 262,9 tỷ đồng, tăng 4,5%.

- Do diễn biến phức tạp của dịch bệnh, đại hội bán hàng Câu lạc bộ Hadiphar lần thứ XII không được tổ chức, tuy nhiên các MDV và đại lý vẫn ủng hộ nhiệt tình cho CTKM dành riêng cho CLB và công ty có chính sách tri ân khách hàng bằng quà tặng.

- Đổi mới các chương trình bán hàng kích thích tăng doanh số và có nhiều chương trình thành công với doanh số cao như: Mộc hoa trắng, Orezol, thông phế, các chương trình thường xuyên vào các dịp lễ...Triển khai chương trình bán hàng điểm sản phẩm Đại tràng, Tâm Diệu Vương, Bình nhiệt Hadiphar. Thường xuyên theo dõi tiến độ thực hiện các chương trình để điều chỉnh, rút kinh nghiệm cho các chương trình tiếp theo.

- Triển khai chính thức quản lý hệ thống phân phối DMS vào quản lý bán hàng để nâng cao công tác quản lý bán hàng và quản lý khách hàng thành hệ thống.

- Triển khai bán hàng các mặt hàng mới: Infa - Ralgan Extra, khung đảm thảo, mặt hàng chống dịch (khẩu trang y tế, cồn ethanol có vòi xịt, natri clorid 0.9% lọ 10ml...).

- Triển khai chương trình bán hàng shop online trên shopee, đổi mới các chương trình chăm sóc khách hàng, đi bài viết giới thiệu các sản phẩm trên các kênh bán hàng online.

- Tăng cường hình ảnh thương hiệu của Công ty thông qua các chương trình hội nghị khách hàng như tham dự hội nghị khách hàng của công ty được Coduphar...

- Chính thức đưa vào hoạt động chi nhánh Đà Nẵng từ T2/2021. Chi nhánh Hồ Chí Minh đưa về hoạt động tại văn phòng mới của chi nhánh.

2. Công tác sản xuất:

- Giá trị sản xuất: 182 tỷ đồng/KH cả năm 200 tỷ đồng đạt 91%; So với năm 2020 là 175 tỷ đồng tăng 4%. Trong đó NM Tân dược đạt 110 tỷ, NM Đông dược đạt 72 tỷ đồng.

- Công tác hồ sơ đăng ký thuốc, bổ sung, thay đổi, gia hạn ... được theo dõi và triển khai kịp thời.

- Nghiên cứu đưa ra thị trường nhiều sản phẩm mới: Infa – raglan Extra sủi, Orezol vỉ xé, Cao lỏng bách bộ Hadiphar, Nifa ralgan, Nifafizz sủi CPC... trong đó sản phẩm Infa – raglan Extra sủi được đưa ra kịp thời góp phần nâng cao doanh số cho công ty. Nhanh chóng kịp thời đưa các sản phẩm phòng chống dịch để phục vụ công tác chống dịch một cách hiệu quả như khẩu trang y tế, cồn chống dịch...

- Làm hồ sơ lô sản xuất, gia hạn, bổ sung, đăng ký mới, thay đổi quy cách, nguyên liệu

- Năm 2021 hoàn thiện đề tài khoa học cấp tỉnh “nghiên cứu bào chế viên ích trí Hadiphar hỗ trợ điều trị sa sút trí tuệ từ thảo dược tại địa phương”.

- Kiểm tra Iso 13485 lần 2 trang thiết bị Y tế.

- Triển khai phần mềm quản trị doanh nghiệp ERP giai đoạn 2 các module: Hồ sơ lô sản xuất, hồ sơ kiểm nghiệm điện tử, kế hoạch sản xuất cung ứng nguyên vật liệu.

- Tái thẩm định GMP nhà máy Đông dược vào T11/2021.

- Phối hợp với các bộ phận cơ điện, QA, QC, R&D...triển khai một số dây chuyền sản xuất như: Dây chuyền khẩu trang y tế, dây chuyền nước đóng lon mới, dây chuyền sản xuất viên sủi, dây chuyền viên sủi vỉ xé....

- Tại nhà máy Tân dược sát nhập tổ đóng gói 1 và đóng gói 2, tổ Pellet chuyển về tổ pha chế để quản lý để phù hợp trong việc thực hiện hồ sơ lô điện tử và công tác sản xuất.

- Sản phẩm Tâm diệu vương là 1 trong 70 sản phẩm xuất sắc được trao giải thưởng Huy chương vàng vì sức khỏe cộng đồng.

- Đăng ký thực hiện đề tài khoa học năm 2022 với 3 đề tài: Nghiên cứu đưa vào sản xuất sản phẩm có tác dụng an thần, hỗ trợ điều trị mất ngủ, giảm stress từ các dược liệu có tại địa phương; Nghiên cứu sản phẩm có nguồn gốc từ thảo dược sử dụng cho người bị say tàu xe; Nghiên cứu sản phẩm nước tắm từ thảo dược hỗ trợ điều trị viêm loét, nhiễm khuẩn ngoài da từ thảo dược.

3. Công tác tài chính, đầu tư, xây dựng cơ bản:

- Chi trả cổ tức năm 2020 cho cổ đông bằng tiền mặt tỷ lệ 8% với giá trị hơn 7,2 tỷ đồng vào ngày 30/6/2021.

- Cổ phiếu công ty tăng mạnh, lượng giao dịch sôi động, có thời điểm giá cổ phiếu lên gần 21.000đ/Cổ phiếu, hiện tại giao động quanh mức giá 15.000-17.000 đồng/ cổ phiếu.

- Phát hành 450.000 cổ phiếu esop năm 2021 có mệnh giá 10.000 đồng/ cổ phiếu cho CBCNV với tổng giá trị 4,5 tỷ đồng.

- Bảo toàn và phát triển vốn; Tạo việc làm, nâng cao đời sống, thu nhập cho người lao động.

- Thực hiện chi trả tiền lương cho CBCNV kịp thời và theo đúng chế độ, chính sách. Các phúc lợi cho Người lao động được quan tâm và thực hiện tốt.

- Nộp thuế, bảo hiểm xã hội đầy đủ và kịp thời, giải quyết chế độ chính sách cho người lao động từ bảo hiểm thất nghiệp.

- Tổng mức đầu tư năm 2021 gần 20 tỷ: Xây dựng cơ sở vật chất cho các chi nhánh ngoại tỉnh và nội tỉnh 8,4 tỷ (Mua đất và nhà văn phòng chi nhánh Đà Nẵng với giá trị 6,3 tỷ, xây dựng phòng sản xuất khẩu trang y tế tại nhà máy Đông được hơn 1 tỷ để phục vụ sản xuất khẩu trang chống dịch...); Đầu tư máy móc thiết bị phục vụ sản xuất 6,7 tỷ (Máy dán nhãn chai tròn tự động, máy ép vi, dây chuyền khẩu trang y tế...); Đầu tư mua sắm phương tiện vận tải phục vụ hoạt động kinh doanh 2,8 tỷ (Xe ô tô cho chi nhánh Đà Nẵng hơn 700 triệu, xe bán tải chở hàng tại công ty 700 triệu, xe ô tô Fortuner 1,6 tỷ...); Phần mềm ERP giai đoạn 2 là 1,2 tỷ.

- Triển khai GD2 phần mềm ERP các module: Quản lý ngân sách, hồ sơ lô sản xuất, hồ sơ kiểm nghiệm điện tử, kế hoạch sản xuất cung ứng nguyên vật liệu với giá trị đầu tư gần 2 tỷ đồng.

- Điều chỉnh tăng lương cho một số cán bộ công nhân viên và tăng lương bảo hiểm cho Cán bộ công nhân viên.

- Giảm được tiền thuê đất cả Công ty và chi nhánh trên 500 triệu đồng.

- Lợi nhuận trước thuế năm 2021 đạt 12 tỷ và lợi nhuận sau thuế đạt 9,5 tỷ.

4. Công tác tổ chức:

- Giải quyết đầy đủ các chế độ chính sách cho người lao động: lương tháng 13, tiền tết, hỗ trợ tiền công tác phí cho cán bộ lãnh đạo quản lý và một số cán bộ khác trong toàn Công ty.

- Tổ chức thành công đại hội đồng cổ đông năm 2021.

- Tổ chức thành công các hội nghị tổng kết, sơ kết... công ty.

- Miễn nhiệm và bổ nhiệm mới 3 giám đốc chi nhánh Nghi Xuân, Đức Thọ và Can Lộc.

- Công tác từ thiện trong năm được chú trọng trị giá 400 triệu đồng.

5. Những thành tích đạt được năm 2021:

- Doanh nghiệp đạt danh hiệu Sao vàng đất Việt.

- Sản phẩm Viên ngậm thông phế Hadiphar đạt sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu cấp quốc gia.
- Sản phẩm sâm nhung mật ong được Ủy ban nhân dân Tỉnh công nhận là sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu cấp Tỉnh năm 2021.
- Doanh nghiệp đạt danh hiệu tiêu biểu năm 2021, nhận cờ thi đua.
- Giấy khen của ban thường vụ Đảng ủy khối các cơ quan và Doanh nghiệp Tỉnh Hà Tĩnh về thành tích xuất sắc trong công tác xây dựng tổ chức cơ sở Đảng và đội ngũ đảng viên từ năm 2010 – 2020.

II. KẾ HOẠCH DỰ KIẾN NĂM 2022:

- Tổng doanh thu 380 tỷ đồng, trong đó hàng sản xuất 300 tỷ đồng.
- Tổng giá trị sản xuất 200 tỷ đồng.
- Lợi nhuận sau thuế 12 tỷ đồng.
- Thu nhập bình quân của người lao động: phấn đấu 8 triệu đồng/người/ tháng.
- Chi trả cổ tức từ 10 – 15% bằng tiền mặt.
- Nghiên cứu và áp dụng quản trị doanh nghiệp OKR để nâng cao năng suất lao động, đánh giá được năng lực của cán bộ công nhân viên, từ đó bố trí công việc tối ưu cho cán bộ công nhân viên và tiết kiệm chi phí.
- Đầu tư máy móc, trang thiết bị nâng cao năng lực sản xuất với mức đầu tư khoảng 20 tỷ đồng.

1. Công tác kinh doanh:

- Triển khai và đổi mới các chương trình bán hàng để tăng doanh số và phù hợp với thị trường; Từ đầu năm xây dựng chương trình bán hàng điểm, trưng bày cho nhóm sản phẩm, xây dựng chương trình hợp đồng với các khách hàng thân thiết năm 2022.
- Tập trung cao bán thầu vào khu vực Hà Nội, Các bệnh viện tuyến trung ương, thầu nội tỉnh và miền trung Tây nguyên.
- Củng cố và chỉ đạo sát sao thị trường Hà Nội OTC để giữ vững thị trường và phát triển kinh doanh theo các mặt hàng chiến lược của công ty.
- Áp dụng hệ thống quản lý phân phối DMS trên toàn hệ thống, xây dựng bộ tiêu chí đánh giá chất lượng TDV và QLV theo từng tháng, quý để có chính sách hợp lý và kịp thời cho TDV, QLV, GĐCN theo từng tháng, quý.
- Xây dựng cơ chế, chính sách để gia tăng độ phủ ở các vùng độ phủ còn thấp, đặc biệt là các mặt hàng chiến lược như Mộc hoa trắng ở vùng miền Trung, Orezol ở miền Bắc và miền Nam...

- Tiếp tục xây dựng hệ thống phân phối trên cả nước: Các chi nhánh, các vùng xây dựng kế hoạch kinh doanh, kế hoạch tuyển dụng nhân sự cho từng tháng, quý và kiểm tra liên tục việc thực hiện các kế hoạch đó.

- Xây dựng, tách danh mục mặt hàng thành các nhóm: Nhóm các sản phẩm chiến lược, Nhóm các sản phẩm bán điểm, trưng bày, điều trị, Nhóm các sản phẩm xây dựng chương trình khuyến mãi thường xuyên, Nhóm các sản phẩm tự trôi linh hoạt giá... Xây dựng các chính sách riêng cho từng nhóm để triển khai. Sàng lọc các sản phẩm có tiềm năng nhưng các thị trường triển khai không hiệu quả để tìm đối tác phân phối mới.

- Đẩy mạnh triển khai bán hàng qua các trang thương mại điện tử, duy trì quảng cáo sản phẩm trên các trang mạng xã hội...

- Tập trung nâng cao công tác Marketing sản phẩm và công ty để tăng tương tác và tăng doanh thu.

- Xây dựng lại chính sách giá bán phù hợp để tăng mức độ cạnh tranh với các sản phẩm trên thị trường.

- Củng cố hệ thống mạng lưới CN nội tỉnh, nâng cao hình ảnh thương hiệu, chất lượng dịch vụ, tổ chức tốt đại hội câu lạc bộ tôi yêu Hadiphar lần thứ 13.

- Khôi phục lại bán hàng vật tư y tế.

2. Công tác sản xuất:

- Tổng giá trị sản xuất năm 2022 là 200 tỷ trong đó NM Tân dược là 120 tỷ và NM Đông dược là 80 tỷ.

- Đẩy mạnh công tác đăng ký thuốc: Phấn đấu được Cục dược cấp thêm từ 5-7 số đăng ký mới và gia hạn 5 năm; Nộp gia hạn 5 năm đối với sản phẩm cũ để tránh đứt số sản xuất của nhà máy; Nộp thêm 7-10 sản phẩm mới; Tăng cường công tác đăng ký kem mỡ, thuốc pallet, viên đạn đặt.

- Cải thiện mẫu mã, bao bì của một số sản phẩm.

- Đăng ký đề tài khoa học, sản phẩm khoa học công nghệ năm 2023.

- Nghiên cứu và triển khai sản xuất các sản phẩm mới. Cải tiến chất lượng, giảm giá thành các sản phẩm, hạn chế lãng phí một số sản phẩm chưa ổn định.

- Triển khai Iso trong sản xuất, chống lãng phí trong quá trình sản xuất: thời gian chờ, sản phẩm hư hỏng, lãng phí nguyên phụ liệu, nhân công; Sắp xếp kế hoạch sản xuất hợp lý ...

- Tiếp tục hoàn thiện ERP GD 2 các module: Quản lý ngân sách, hồ sơ lô sản xuất, hồ sơ kiểm nghiệm điện tử, kế hoạch sản xuất cung ứng nguyên vật liệu để nâng cao công tác quản trị và kinh doanh, sản xuất.

- Giám sát chặt chẽ theo chiều sâu quá trình điều hành hoạt động. Tổ chức sản xuất khoa học hiệu quả, siết chặt kỷ luật lao động. Phân loại tay nghề công nhân để xây dựng lương thưởng phù hợp, luân chuyển khi đã phân loại được tay nghề. Tổ chức sản xuất 2 ca trong cả 2 nhà máy và có cán bộ kiểm tra giám sát. Tinh gọn sản xuất để tiết kiệm chi phí và nâng cao năng suất lao động.

- Nghiên cứu dòng sản phẩm mới thuộc đạn đặt và sản phẩm vật tư y tế.

- Đầu tư nghiên cứu theo chiều sâu mở các lớp đào tạo kỹ thuật cho nhân viên có mời các giảng viên đại học được, giáo sư về đào tạo.

- Đào tạo nâng cao ý thức, thực hiện đúng quy trình cho công nhân sản xuất do QA đào tạo theo kế hoạch của 2 giám đốc nhà máy.

- Sửa chữa nhà máy, bảo dưỡng máy móc thiết bị và làm hồ sơ chuẩn bị kiểm tra GMP nhà máy Tân dược.

- Đầu tư gieo trồng dược liệu, giữ vững vùng gieo trồng đã có và phát triển thêm vùng gieo trồng để lấy chủ động nguyên liệu sản xuất.

3. Công tác tài chính, đầu tư:

- Kiểm toán báo cáo tài chính năm 2021 và quyết toán thuế thu nhập doanh nghiệp, thu nhập cá nhân năm 2021.

- Xây dựng kế hoạch chi trả cổ tức 2021 bằng tiền mặt ước tính 10% có giá trị gần 9,5 tỷ.

- Phát hành cổ phiếu ESOP năm 2022 để tăng vốn hoạt động đầu tư kinh doanh.

- Đảm bảo tốt nguồn vốn cho hoạt động sxkd và đầu tư.

- Tăng cường kiểm soát công nợ và tập trung thu nợ tiền bán hàng, đặc biệt là bán ETC ngoại tỉnh.

- Kiểm tra kiểm soát và kiểm tra định mức tồn kho, công nợ một cách chặt chẽ, nâng cao hiệu quả kinh doanh, không để nợ xấu và nợ khó đòi phát sinh cao. Có phương hướng xử lý những nợ xấu còn tồn đọng để tránh thất thoát vốn của Công ty.

- Kiểm tra thuế về công tác tài chính năm 2021.

- Đầu tư mua sắm máy móc thiết bị, phương tiện phục vụ sản xuất và kinh doanh.
- Đầu tư cơ sở Chi nhánh ngoại tỉnh và nội tỉnh khi có cơ hội phù hợp.

4. Công tác tổ chức nhân sự:

- Giải quyết đầy đủ các chế độ chính sách cho người lao động.
- Tổ chức đại hội đồng cổ đông năm 2022.
- Tổ chức các hội nghị, tổng kết, sơ kết...
- Xây dựng quy chế trả lương KPI.

Tổng giám đốc



Lê Quốc Khánh



CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Tp. Hà Tĩnh, ngày 27 tháng 04 năm 2022

BÁO CÁO TÀI CHÍNH NĂM 2021 - KẾ HOẠCH NĂM 2022

I. TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH ĐẾN 31/12/2021 (Số liệu đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH kiểm toán và tư vấn UHY – CN Miền Trung).

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN
Tại ngày 31 tháng 12 năm 2021

Đơn vị tính: vnd

Mã số	TÀI SẢN	Thuyết minh	31/12/2021	01/01/2021
100	A. TÀI SẢN NGẮN HẠN		145.481.501.004	133.604.302.714
110	I. Tiền và các khoản tương đương tiền	3	4.924.072.358	3.401.781.174
111	1. Tiền		4.924.072.358	3.401.781.174
130	III. Các khoản phải thu ngắn hạn		62.549.781.483	72.102.962.879
131	1. Phải thu ngắn hạn của khách hàng	4	58.176.969.287	64.506.396.246
132	2. Trả trước cho người bán ngắn hạn	5	2.307.213.987	3.784.574.532
136	6. Phải thu ngắn hạn khác	6	2.065.598.209	3.811.992.101
140	IV. Hàng tồn kho	7	77.328.371.001	55.711.479.852
141	1. Hàng tồn kho		77.328.371.001	55.711.479.852
150	V. Tài sản ngắn hạn khác		679.276.162	2.388.078.809
151	1. Chi phí trả trước ngắn hạn	11	155.694.446	1.937.192.675
152	2. Thuế GTGT được khấu trừ		523.581.716	450.886.134
200	B. TÀI SẢN DÀI HẠN		101.407.116.745	98.497.753.362
210	I. Các khoản phải thu dài hạn		230.456.940	517.617.059
216	6. Phải thu dài hạn khác	6	230.456.940	517.617.059
220	II. Tài sản cố định		93.103.575.162	78.365.542.069
221	1. Tài sản cố định hữu hình	9	73.629.775.167	71.921.500.870
222	- Nguyên giá		195.051.140.820	180.686.710.622
223	- Giá trị hao mòn lũy kế		(121.421.365.653)	(108.765.209.752)
227	3. Tài sản cố định vô hình	10	19.473.799.995	6.444.041.199
228	- Nguyên giá		19.784.754.000	6.506.232.000
229	- Giá trị hao mòn lũy kế		(310.954.005)	(62.190.801)
240	IV. Tài sản dở dang dài hạn	8	1.824.415.689	14.879.796.469
242	2. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang		1.824.415.689	14.879.796.469
260	VI. Tài sản dài hạn khác		6.248.668.954	4.734.797.765
261	1. Chi phí trả trước dài hạn	11	6.248.668.954	4.734.797.765
270	TỔNG CỘNG TÀI SẢN		246.888.617.749	232.102.056.076

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN (tiếp theo)

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2021

Mã số	TÀI SẢN	Thuyết minh	31/12/2021	01/01/2021
300	A. NỢ PHẢI TRẢ		128.204.888.187	120.176.940.732
310	I. Nợ ngắn hạn		118.234.566.854	109.868.893.425
311	1. Phải trả người bán ngắn hạn	13	54.957.853.947	47.531.954.710
312	2. Người mua trả tiền trước ngắn hạn	14	7.554.515.823	3.221.339.514
313	3. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	15	1.766.228.566	1.413.441.398
314	4. Phải trả người lao động		7.602.377.434	7.744.042.637
315	5. Chi phí phải trả ngắn hạn	16	3.441.663.727	5.554.044.450
318	8. Doanh thu chưa thực hiện ngắn hạn		16.363.637	-
319	9. Phải trả ngắn hạn khác	17	5.642.075.614	5.358.262.188
320	10. Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	12	36.510.732.691	38.020.353.113
322	12. Quỹ khen thưởng, phúc lợi		742.755.415	1.025.455.415
330	II. Nợ dài hạn		9.970.321.333	10.308.047.307
337	7. Phải trả dài hạn khác	17	51.000.000	51.000.000
338	8. Vay và nợ thuê tài chính dài hạn	12	9.507.767.117	9.804.951.117
343	13. Quỹ phát triển khoa học và công nghệ	18	411.554.216	452.096.190
400	B. VỐN CHỦ SỞ HỮU		118.683.729.562	111.925.115.344
410	I. Vốn chủ sở hữu	19	118.231.595.742	111.417.242.881
411	1. Vốn góp của chủ sở hữu		94.614.180.000	90.114.180.000
411a	- Cổ phiếu phổ thông có quyền biểu quyết		94.614.180.000	90.114.180.000
412	2. Thặng dư vốn cổ phần		2.223.600.000	2.223.600.000
418	8. Quỹ đầu tư phát triển		11.590.810.784	11.590.810.784
421	11. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối		9.803.004.958	7.488.652.097
421a	- LNST chưa phân phối lũy kế đến cuối kỳ trước		279.517.697	227.994.752
421b	- LNST chưa phân phối kỳ này		9.523.487.261	7.260.657.345
430	II. Nguồn kinh phí và quỹ khác		452.133.820	507.872.463
432	2. Nguồn kinh phí đã hình thành TSCĐ		452.133.820	507.872.463
440	TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN		246.888.617.749	232.102.056.076

BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2021

Mã số	CHỈ TIÊU	Thuyết minh	Năm 2021	Năm 2020
01	1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	21	352.023.842.254	337.586.559.293
02	2. Các khoản giảm trừ doanh thu	22	5.358.531.706	7.617.527.129
10	3. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	23	346.665.310.548	329.969.032.164
11	4. Giá vốn hàng bán	24	253.797.706.268	238.853.226.611
20	5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ		92.867.604.280	91.115.805.553
21	6. Doanh thu hoạt động tài chính	25	91.475.745	46.320.928
22	7. Chi phí tài chính	26	4.033.233.716	4.543.134.111
23	- Trong đó: Chi phí lãi vay		3.645.114.750	4.128.856.461
25	8. Chi phí bán hàng	27	62.906.462.082	64.674.497.392
26	9. Chi phí quản lý doanh nghiệp	28	13.782.493.041	12.751.533.850
30	10. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh		12.236.891.186	9.192.961.128
31	11. Thu nhập khác	29	335.514.669	130.587.055
32	12. Chi phí khác	30	171.398.657	554.047.878
40	13. Lợi nhuận khác		164.116.012	(423.460.823)
50	14. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế		12.401.007.198	8.769.500.305
51	15. Chi phí thuế TNDN hiện hành	32	2.877.519.937	1.508.842.960
52	16. Chi phí thuế TNDN hoãn lại		-	-
60	17. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp		9.523.487.261	7.260.657.345
70	18. Lãi cơ bản trên cổ phiếu	33	1.043	837
71	19. Lãi suy giảm trên cổ phiếu	33	1.043	837

I. ĐÁNH GIÁ CHUNG VỀ HOẠT ĐỘNG TÀI CHÍNH 2021

Năm 2021 là một năm nhiều khó khăn, dịch bệnh kéo dài ... ảnh hưởng rất lớn đến hoạt động SXKD, giá nguyên liệu đầu vào tăng mạnh.

Tình hình tài chính năm 2021 lành mạnh, đảm bảo tốt nhu cầu vốn cho hoạt động SXKD và đầu tư. Hoạt động sản xuất kinh doanh bảo toàn vốn và có lãi, chi tiêu, đầu tư xây dựng mua sắm tài sản đúng chế độ quản lý tài chính. Năm 2021 tập trung đầu tư Máy móc thiết bị nâng cao năng lực sản xuất, cơ sở vật chất tại chi nhánh Đà Nẵng, xe ô tô... tổng giá trị đầu tư là 19,3 tỷ đồng. Đảm bảo công ăn việc làm thường xuyên, đóng nộp BHXH cho người lao động, nộp ngân sách đầy đủ. Chi trả cổ tức năm 2020 bằng tiền tỷ lệ 8% tương đương 7,2 tỷ đồng.

CÔNG TÁC HUY ĐỘNG VỐN

Phát hành cổ phiếu trả cổ tức

Phát hành cổ phiếu Esop năm 2021 : 5% số cổ phiếu đang lưu hành tương đương 450.000 cổ phiếu với giá trị 4.500.000.000 đồng

CÔNG TÁC ĐẦU TƯ:

Tổng giá trị	19.300.000.000
Mua đất và nhà CN Đà Nẵng, sửa chữa để đưa vào hoạt động	6.500.000.000
Sửa chữa CN Đức Thọ, NM Cẩm Vịnh và các hạng mục khác	1.900.000.000
Mua xe ô tô con và ô tô tải	3.000.000.000
Thanh toán phần mềm ERP giai đoạn 2 và DMS	1.100.000.000
Đầu tư máy móc thiết bị	6.800.000.000

KẾ HOẠCH PHÂN PHỐI LỢI NHUẬN, CHI TRẢ CỔ TỨC NĂM 2021.

Tổng lợi nhuận sau thuế TNDN:	9.523.487.261
Chi trả cổ tức cho cổ đông (10%/năm) bằng tiền mặt, số tiền dự kiến chi trả	9.461.418.000

II. KẾ HOẠCH TÀI CHÍNH NĂM 2022

Đáp ứng tốt nhu cầu vốn cho hoạt động SXKD và đầu tư. Định mức tồn kho nguyên vật liệu, hàng hóa hợp lý tránh lãng phí. Xây dựng định mức chi phí sát đúng

và kiểm soát chi phí tất cả ở các khâu, bộ phận Chi nhánh nội ngoại tỉnh nhằm đảm bảo tiết kiệm, bảo toàn vốn; Kiểm soát và siết chặt công nợ để đảm bảo luân chuyển vốn nhanh, nâng cao hiệu quả kinh doanh.

Thực hiện tốt các chế độ chính sách về quản lý kinh tế.

Trả nợ gốc và lãi vay đúng theo tiến độ. Nộp BHXH, BHYT, BHTN và các chính sách chế độ cho người lao động đầy đủ, kịp thời.

Đầu tư cơ sở Chi nhánh nội ngoại tỉnh, mua sắm máy móc thiết bị nâng cao năng lực sản xuất.

Trả cổ tức bằng tiền trong năm 2021 và phát hành cổ phiếu ESOP cho người lao động trong Công ty.

Một số chỉ tiêu tài chính năm 2022

Tổng doanh thu bán hàng	380.000.000.000
- Trong đó doanh thu bán hàng sản xuất	300.000.000.000
Lợi nhuận sau thuế	12.000.000.000
Chi trả cổ tức bằng tiền	10% - 15%
Thu nhập bình quân phân đầu	8.000.000 đồng/người/tháng

Công tác đầu tư

Đầu tư mua sắm văn phòng làm việc Chi nhánh Nha Trang khi có cơ hội phù hợp và xây dựng văn phòng chi nhánh Hương Khê: 7 tỷ

Mua bổ sung máy móc, thiết bị đáp ứng nhu cầu sản xuất và kinh doanh: 10 tỷ

Đầu tư ô tô vận chuyển: 2 tỷ

TM HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



Nguyễn Đăng Phát



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Tp. Hà Tĩnh, ngày 27 tháng 04 năm 2022

**BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT
CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC HÀ TĨNH
TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022**

Kính gửi: Quý Cổ đông Công ty cổ phần Dược Hà Tĩnh.

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán Nước CHXHCN Việt Nam;
- Căn cứ Điều lệ Công ty CP Dược Hà Tĩnh;
- Căn cứ chức năng nhiệm vụ của Ban Kiểm soát quy định tại Điều lệ Công ty CP Dược Hà Tĩnh;
- Căn cứ báo cáo tài chính năm 2021 đã được kiểm toán và kết quả các kỳ kiểm tra, kiểm soát trên cơ sở các tài liệu liên quan đến quá trình hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2021 của Công ty.

Ban kiểm soát báo cáo trước Đại hội đồng cổ đông kết quả kiểm tra, giám sát các hoạt động trong năm 2021 và kế hoạch năm 2022 như sau:

I. HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2021:

Ban kiểm soát gồm 03 thành viên làm việc tại các bộ phận khác nhau, mặc dù trong năm có khuyết thiếu thành viên do Trưởng ban kiểm soát mất do bệnh hiểm nghèo nhưng 2 thành viên còn lại vẫn đảm bảo mọi hoạt động theo đúng kế hoạch, không ảnh hưởng đến chất lượng kiểm soát thường xuyên và định kỳ. Trong năm 2021, Ban Kiểm soát đã lập kế hoạch, xây dựng chương trình công tác và phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên triển khai giám sát các mặt hoạt động của Công ty với những nội dung sau:

1. Giám sát hoạt động của Hội đồng quản trị, giám sát việc quản lý điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Ban Tổng Giám đốc theo Luật Doanh nghiệp và Điều lệ của Công ty;

2. Kiểm tra và giám sát việc ban hành, thực hiện các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị và Ban Tổng Giám đốc;

3. Kiểm tra giám sát các báo cáo tài chính Quý, 6 tháng; thẩm định Báo cáo tài chính trên cơ sở Báo cáo kiểm toán độc lập trình ĐHCĐ;

4. Một số kết quả hoạt động cụ thể của Ban Kiểm soát như sau:

- Tham dự họp tất cả các cuộc họp định kỳ của Hội đồng quản trị. Trong các cuộc họp, Ban kiểm soát tham gia ý kiến đóng góp với những nội dung về nâng cao công tác quản lý, chi phí sản xuất kinh doanh, xây dựng một số quy chế nội bộ và một số công tác khác của Công ty;

- Tham gia lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2021;
- Thực hiện thẩm định Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2021;
- Thực hiện một số nội dung khác theo đề nghị của Hội đồng quản trị.
- Kiểm tra, đánh giá công tác tài chính của 5 Chi nhánh ngoại tỉnh và kiểm kê hàng hóa tại Công ty, các Chi nhánh nội ngoại tỉnh trong năm 2021.
- Kiểm tra, giám sát công tác sản xuất, chất lượng sản phẩm.
- Kiểm tra, giám sát các vấn đề liên quan đến quyền lợi và nghĩa vụ của người lao động như nâng lương định kỳ, trang bị BHLĐ ..., chấp hành nội quy, kỷ luật lao động của CBCNV.

Trong năm 2021, Ban Kiểm soát luôn nhận được sự phối hợp và hỗ trợ của Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc cũng như các Bộ phận, Đơn vị trực thuộc để Ban Kiểm soát thực hiện nhiệm vụ Đại hội đồng cổ đông giao.

Chi phí cho hoạt động của Ban Kiểm soát thực hiện đúng theo Nghị quyết của ĐHĐCĐ, không phát sinh bất kỳ chi phí hoạt động nào khác.

II. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KIỂM TRA, GIÁM SÁT:

1. Kết quả giám sát hoạt động của HĐQT, Ban TGD:

- Qua quá trình giám sát các hoạt động của Hội đồng quản trị và Ban Tổng Giám đốc trong năm 2021, Ban kiểm soát không thấy điều gì bất thường trong các hoạt động quản trị và điều hành Công ty.

- HĐQT đã ban hành các Nghị quyết và quyết định liên quan đến hoạt động của Công ty trong phạm vi trách nhiệm và thẩm quyền của mình. Các Nghị quyết, quyết định ban hành đúng trình tự và phù hợp với Nghị quyết ĐHĐCĐ, hoàn toàn tuân thủ Điều lệ Công ty, Luật Doanh nghiệp và quy định pháp luật khác.

1.1. Đánh giá công tác điều hành của HĐQT và Ban TGD:

- Các chỉ tiêu của Nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2021 đã thực hiện:
 - + Tăng doanh thu hàng năm.
 - + Lợi nhuận hàng năm tăng, trả cổ tức cho cổ đông từ 8%-12%/năm.
 - + Triển khai các dự án đầu tư mua sắm đất đai văn phòng chi nhánh, dây chuyền máy móc sản xuất, phương tiện vận tải...
 - + Phát hành cổ phiếu trả cổ tức bằng cổ phiếu và ESOP 2021.
 - + Đưa vào sử dụng phần mềm quản trị doanh nghiệp ERP giai đoạn 2.
- Những kết quả đạt được:
 - + Năm 2021, Ban điều hành đã được HĐQT bổ nhiệm mới giám đốc chi nhánh Nghi Xuân và chi nhánh Can Lộc (do GD cũ xin nghỉ) và giám đốc CN Đức Thọ (GD cũ xin nghỉ hưu sớm).
 - + Hoạt động sản xuất kinh doanh vẫn ổn định. Doanh thu tăng và giá trị hàng Hadiphar vẫn ổn định dù dịch bệnh covid 19 diễn biến phức tạp và gây hậu quả nặng nề.

+ Đầu tư, xây dựng cơ bản năm 2021 Công ty gần 20 tỷ đồng: Mua sắm cơ sở vật chất cho chi nhánh Đà Nẵng, xây dựng phòng sản xuất mới cho nhà máy Đông được; Đầu tư máy móc thiết bị, các dây chuyền hiện đại trong sản xuất; Đầu tư mua sắm phương tiện vận tải...

+ Năm 2021 đã đầu tư mua sắm đất và nhà đưa vào hoạt động kinh doanh văn phòng chi nhánh Đà Nẵng và chuyển văn phòng chi nhánh Hồ Chí Minh về văn phòng mới....

+ Đưa vào chính thức hoạt động phần mềm quản trị doanh nghiệp ERP GD2 (Gồm các phần hành: Quản lý ngân sách, hồ sơ lô sản xuất, hồ sơ kiểm nghiệm điện tử, kế hoạch sản xuất cung ứng nguyên vật liệu) và quản lý hệ thống phân phối DMS để nâng cao công tác quản trị nguồn lực doanh nghiệp.

+ Bảo toàn và phát triển vốn, Công ty làm ăn có lãi và lợi nhuận sau thuế tăng so với năm trước.

+ Theo Nghị quyết đại hội đồng cổ đông năm 2021 đề ra chi trả cổ tức năm 2020 tỷ lệ 8% bằng cổ phiếu, nhưng do quá trình hoàn thiện thủ tục hồ sơ cơ quan nhà nước không chấp nhận việc chi trả bằng cổ phiếu nên Công ty đã chi trả cổ tức năm 2020 cho cổ đông bằng tiền mặt tỷ lệ 8% với giá trị hơn 7,2 tỷ đồng vào ngày 30/6/2021.

+ Phát hành 450.000 cổ phiếu esop năm 2021 có mệnh giá 10.000 đồng/ cổ phiếu cho CBCNV với tổng giá trị 4,5 tỷ đồng.

+ Người lao động có việc làm và thu nhập ổn định đạt trung bình 7.500.000đ/người/tháng. Các chế độ tiền lương, thưởng, phúc lợi chi trả đầy đủ, đúng thời gian quy định.

1.2. Những tồn tại, hạn chế:

- Tổng doanh thu năm 2021 không đạt so với kế hoạch đầu năm đặt ra nhưng lợi nhuận đặt ra vẫn đạt kế hoạch.

1.3. Nguyên nhân kết quả đạt được:

- Công ty tuân thủ tốt pháp luật của Nhà nước và của ngành trong quản lý hoạt động sản xuất kinh doanh.

- Tổng Giám đốc đã điều hành và quản lý tốt. Sắp xếp công tác tổ chức trong sản xuất an toàn.

1.4. Nguyên nhân tồn tại, hạn chế:

- Tổng doanh thu năm 2021 không đạt nguyên nhân chủ yếu do tình hình dịch bệnh covid 19 và giãn cách xã hội.

- Giá cả nguyên vật liệu tăng cao dẫn đến các chi phí tăng.

2. Đánh giá sự phối hợp hoạt động giữa Ban Kiểm soát và Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc:

- Trong năm 2021, Ban Kiểm soát được Hội đồng quản trị và Ban Tổng Giám đốc tạo điều kiện thuận lợi trong việc cung cấp đầy đủ các thông tin về tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh và tình hình tài chính của Công ty.

- Các thành viên của Ban Kiểm soát đều được tham dự các cuộc họp của Hội đồng quản trị, tham gia ý kiến theo chức năng và nhiệm vụ của Ban Kiểm soát.

- Định kỳ, Ban Kiểm soát đều có những báo cáo và kiến nghị bằng văn bản gửi tới Hội đồng quản trị và Ban Tổng Giám đốc. Những ý kiến của Ban kiểm soát đều được ghi nhận và triển khai thực hiện.

3. Đánh giá về kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh:

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2020	Năm 2021	So sánh (%)
1	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	337	352	+4,5
-	Doanh thu hàng Hadiphar	Tỷ đồng	263	275	+4,6
-	Giá trị hàng Hadiphar	Tỷ đồng	176	182	4,0
2	Giá vốn bán hàng	Tỷ đồng	239	254	+6,3
3	Lợi nhuận gộp	Tỷ đồng	91	93	+2,2
4	Doanh thu hoạt động tài chính	Trđ	46	91	+97,8
5	Chi phí tài chính	Tỷ đồng	4,5	4	11,1
6	Lợi nhuận khác	Trđ	-423	164	+138,8
7	Tổng lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	8,8	12,4	+40,9
8	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	7,3	9,5	+30,1
9	Thu nhập bình quân/người/tháng	Trđ	7	7,5	+7,1
10	Chi trả cổ tức	%	8	10	+25
11	Lãi cơ bản trên cổ phiếu	Đồng	837	1.043	+24,6

4. Phân tích, đánh giá tình hình tài chính của Công ty:

4.1. Một số chỉ tiêu chính trong báo cáo tài chính: (ĐVT: trđ)

TT	KHOẢN MỤC	Tại ngày 31/12/2020	Tại ngày 31/12/2021	So sánh (%)
*	Tổng tài sản	232.102	246.888	6,37
<i>A</i>	Tài sản ngắn hạn	133.604	145.481	8,89
-	Tiền	3.402	4.924	44,74
-	Các khoản phải thu	72.103	62.550	-13,25
-	Hàng tồn kho	55.711	77.328	38,8
	Tài sản ngắn hạn khác	2.388	679	-71,57
<i>B</i>	Tài sản dài hạn	98.498	101.407	2,95
-	Nguyên Giá	180.687	195.051	7,95

-	Giá trị khấu hao lũy kế	-108.765	-121.421	11,64
	Tài sản cố định vô hình	6.444	19.474	202,2
	Tài sản dở dang DH	14.880	1.824	-87,74
	Chi phí trả trước DH	5.252	6.479	23,36
C	Nợ phải trả	120.177	128.204	6,68
1	Nợ ngắn hạn	109.869	118.234	7,61
2	Nợ dài hạn	10.308	9.970	-3,28
D	Vốn chủ sở hữu	111.925	118.684	6,04
	Trong đó vốn góp CSH	90.114	94.614	4,99
	Thặng dư vốn cổ phần	2.224	2.224	-
	Quỹ đầu tư phát triển	11.591	11.591	-
	LNST chưa phân phối	7.489	9.803	30,92
	Nguồn kinh phí, quỹ khác-DPTC	508	452	-11,02
*	Tổng nguồn vốn	232.102	246.888	6,37
II	Kết quả kinh doanh			
1	Tổng doanh thu	337.587	352.024	4,28
-	Doanh thu thuần	329.969	346.665	5,06
2	Giá vốn hàng bán	238.853	253.798	6,26
3	Lợi nhuận gộp	91.116	92.868	1,92
4	Doanh thu hoạt động tài chính	46	91	97,83
5	Chi phí tài chính	4.543	4.033	-11,23
7	Lợi nhuận khác	-423	164	138,77
8	Tổng lợi nhuận trước thuế	8.770	12.401	41,4
9	Chi phí thuế thu nhập hiện hành	1.509	2.878	90,72
10	Lợi nhuận sau thuế	7.261	9.524	31,17
11	Lãi cơ bản trên cổ phiếu	837	1.043	24,61

So với đầu năm, tổng giá trị tài sản của Công ty tăng 6,37%. Việc theo dõi các chứng từ thanh toán chặt chẽ, khoa học hơn.

Về tài sản: Tài sản ngắn hạn so với đầu năm tăng 8,89%, hàng tồn kho tăng 38,8%, các khoản phải thu giảm 13,25%, tài sản khác giảm 71,57%.

- Tài sản dài hạn so với đầu năm tăng 2,95%.

Về nguồn vốn: Nợ phải trả so với đầu năm tăng 6,68%, nguồn vốn chủ sở hữu so với đầu năm tăng 6,04%. Nguồn vốn chủ sở hữu tăng do phát hành thêm cổ phiếu trả ESOP năm 2021 và lợi nhuận năm 2021 tăng hơn 30,92% so với năm 2020.

Về cân đối tài sản – nguồn vốn: Tính đến thời điểm 31/12/2021, với nguồn vốn chủ sở hữu và nợ dài hạn nhiều hơn tài sản dài hạn, tài sản ngắn hạn nhiều hơn nợ ngắn hạn Công ty đảm bảo không bị mất cân đối tài chính, đảm bảo cân đối giữa tài sản với nguồn vốn trong hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

4.2. Một số chỉ tiêu tài chính cơ bản:

Các chỉ tiêu	ĐVT	2020	2021
1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán			
+ Hệ số thanh toán ngắn hạn: (Tài sản ngắn hạn / Nợ ngắn hạn)	Lần	1,22	1,23
+ Hệ số thanh toán nhanh: (TS ngắn hạn-Hàng tồn kho)/Nợ ngắn hạn	Lần	0,71	0,58
2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn			
+ Hệ số Nợ/Tổng tài sản	Lần	0,52	0,52
+ Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	Lần	1,07	1,08
3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động			
+ Vòng quay hàng tồn kho: (Giá vốn hàng bán/Hàng tồn kho bình quân)	Lần	4,58	3,82
+ Vòng quay tổng tài sản: (Doanh thu thuần/Tổng tài sản BQ)	Lần	1,46	1,45
4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời			
+ Hệ số LNST/Doanh thu thuần	%	2,2%	2,75%
+ Hệ số LNST/Vốn chủ sở hữu BQ	%	6,68%	8,26%
+ Hệ số LNST/Tổng tài sản BQ	%	3,22%	3,98%
+ Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động KD/DTT	%	2,79%	3,53%

Đánh giá các chỉ tiêu tài chính của Công ty năm 2021:

- Hệ số thanh toán ngắn hạn của công ty năm ở mức khá an toàn và đủ khả năng thanh toán nợ ngắn hạn.

- Hệ số thanh toán nhanh khá, công ty đảm bảo khả năng trả nợ nhanh cho đối tác khách hàng.

- Về cơ cấu vốn năm 2021 gần như giữ nguyên so với năm 2020.

- Vòng quay hàng tồn kho của Công ty năm 2021 giảm so với năm 2020 do giá trị hàng tồn kho bình quân tăng. Mặc dù hàng tồn kho năm 2021 tăng hơn so với năm 2020 nhưng vẫn trong mức an toàn và công ty vẫn đảm bảo khả năng quản trị hàng tồn kho tốt: Công ty bán hàng nhanh và hàng tồn kho không bị ứ đọng nhiều.

- Các chỉ tiêu về khả năng sinh lời của Công ty dương trong năm 2021 thể hiện công ty làm ăn có lãi. LNST/DTT năm 2021 tăng so với năm 2020 do kết quả kinh doanh năm 2021 có doanh thu và lợi nhuận lớn hơn.

4.3. Giám sát số dư vay vốn đầu tư trung hạn tại các ngân hàng:

(Biểu số 3 - Đơn vị tính: Triệu

đồng)

TT	Số dư nợ vay trung hạn	Tính đến 31/12/2020	Tính đến 31/12/2021
1	Ngân hàng TMCP ngoại thương Việt Nam (VCB)	4.037	1.357
2	Ngân hàng TMCP Đầu tư và phát triển (BIDV)	5.455	7.163
3	Ngân hàng TMCP Quốc tế Việt Nam – CN HN (VIB)	313	163
4	Ngân hàng TMCP Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn – CN HT (AGR)	0	825
	Cộng	9.805	9.508

5. Các hoạt động khác:

- Các phong trào quần chúng, hoạt động các tổ chức sôi nổi.

- Việc chăm lo đời sống tinh thần cho CBCNV được quan tâm.

- Tổng Giám đốc đã tạo điều kiện và hỗ trợ về thời gian cũng như kinh phí cho các phong trào của Đảng, Công đoàn, Đoàn thanh niên.

- Công tác quản lý lao động nghiêm túc hơn nhưng vẫn nhiều bất cập cần được chấn chỉnh tiếp, cần có biện pháp nhắc nhở CBCNV vi phạm kỷ luật lao động đi làm muộn.

- Năm 2021 có 30 lao động chấm dứt HĐLĐ, chủ yếu là TDV và nhân viên bán hàng.

- Công tác an ninh trật tự, an toàn lao động được đảm bảo.

III. KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG NĂM 2022:

- Trong năm 2022, Ban kiểm soát sẽ tiếp tục thực hiện nhiệm vụ thay mặt cổ đông để kiểm soát mọi hoạt động sản xuất kinh doanh, quản trị và điều hành của Công ty, triển khai thực hiện nhiệm vụ theo định hướng mà Đại hội đồng cổ đông đã thông qua trong phạm vi nghĩa vụ, quyền hạn quy định.

- Ban kiểm soát sẽ duy trì và tăng cường công tác kiểm soát theo Điều lệ Công ty và quy chế hoạt động của Ban kiểm soát.

- Kiểm soát chặt chẽ mọi hoạt động quản trị và điều hành sản xuất kinh doanh.

- Tăng cường kiểm tra sổ sách kế toán, báo cáo tài chính và thẩm tra các báo cáo tài chính của Công ty.

- Kiểm tra, rà soát lại công nợ của tất cả các khách hàng, tránh tình trạng bị chiếm dụng vốn và công nợ khó đòi.

- Kiểm soát thực hiện chế độ chính sách tiền lương, thưởng cho CBCNV.

- Tăng cường công tác quản lý lao động về việc chấp hành các nội quy, quy chế của Công ty.

- Thực hiện các yêu cầu đột xuất khác của cổ đông.

IV. KIẾN NGHỊ:

1. Đẩy mạnh các biện pháp kinh doanh để đạt mục tiêu kế hoạch đặt ra.

2. Đẩy mạnh các biện pháp nhằm hạ giá thành sản xuất, tiết kiệm chi phí quản lý nhằm tăng hiệu quả từ hoạt động sản xuất kinh doanh và đạt mục tiêu đã đề ra.

3. Tăng cường công tác quản lý công nợ, giảm nợ phải thu, giảm hàng tồn kho; Tiếp tục có các giải pháp hiệu quả hơn nữa để tăng vòng quay vốn lưu động.

4. Đối với 2 Nhà máy sản xuất cần rà soát lại định mức các khoản mục chi phí để nâng cao việc quản lý chi phí và có biện pháp tiết giảm chi phí sản xuất đảm bảo hiệu quả sản xuất kinh doanh theo kế hoạch đã được giao từ đầu năm.

5. Luôn cải tiến quy trình làm việc phù hợp và tối đa hóa nguồn lực trong hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

6. Đẩy mạnh công tác nghiên cứu khoa học và ứng dụng các đề tài, kết quả vào thực tế sản xuất để nâng cao chất lượng, hạ giá thành sản phẩm tăng sức cạnh tranh trên thị trường. Nghiên cứu các sản phẩm xây dựng thương hiệu Hadiphar; Hiện đại hóa, tự động hóa các dây chuyền sản xuất.

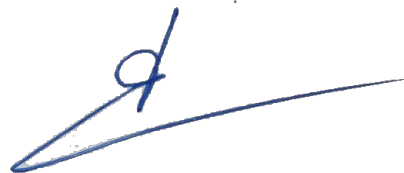
7. Tiếp tục hoàn thiện hệ thống các quy trình, quy chế, quy định, văn bản nội bộ cho phù hợp với tình hình thực tế để đảm bảo hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty có hiệu quả, thực hiện đúng Điều lệ Công ty và đúng pháp luật.

Trên đây là toàn bộ báo cáo của Ban Kiểm soát về tình hình và kết quả thực hiện các nhiệm vụ năm 2021 và phương hướng nhiệm vụ trọng tâm năm 2022. Ban kiểm soát xin báo cáo trước Đại hội.

Kính chúc Đại hội thành công tốt đẹp!

Xin trân trọng cảm ơn Đại hội.

TM BAN KIỂM SOÁT
KIỂM SOÁT VIÊN

A handwritten signature in blue ink, consisting of a stylized initial 'B' followed by a long horizontal stroke.

Bùi Thị Hoa



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Tp. Hà Tĩnh, ngày 27 tháng 04 năm 2022

TỜ TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022
V/v: Thông qua danh sách Đoàn Chủ tịch, Ban Thư ký

Kính trình: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022
CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC HÀ TĨNH

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 17/06/2020 có hiệu lực kể từ ngày 01/01/2021;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Dược Hà Tĩnh ngày 24/04/2018 và sửa đổi lần 3 ngày 17/04/2020;

Để Đại hội bắt đầu tiến hành, Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Dược Hà Tĩnh kính trình Đại hội thông qua nhân sự Chủ tịch đoàn, Thư ký đoàn như sau:

I. ĐOÀN CHỦ TỊCH

1. Ông: Lê Hồng Phúc - CT HĐQT Công ty CP Dược Hà Tĩnh – Chủ tọa
2. Ông: Nguyễn Đăng Phát - TV HĐQT Công ty CP Dược Hà Tĩnh – Thành viên

II. BAN THƯ KÝ

1. Bà: Huỳnh Thị Hương Long – BP NMTD Công ty CP Dược Hà Tĩnh
2. Ông: Phan Đình Đức – BP HCNS Công ty CP Dược Hà Tĩnh

III. BAN KIỂM TRA TƯ CÁCH ĐẠI BIỂU:

1. Bà: Bùi Thị Hoa – TV Ban kiểm soát
2. Ông: Phan Đình Tiến – TV Ban Kiểm soát

Kính đề nghị các cổ đông cho ý kiến biểu quyết thông qua:

- Các cổ đông nào đồng ý đề nghị giao phiếu biểu quyết.
- Các cổ đông nào không đồng ý đề nghị giao phiếu biểu quyết.

Xin trân trọng cảm ơn Đại hội.



Tp. Hà Tĩnh, ngày 27 tháng 04 năm 2022

**QUY CHẾ LÀM VIỆC VÀ BIỂU QUYẾT
TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022**

**Kính trình: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022
CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC HÀ TĨNH**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 17/06/2020 có hiệu lực kể từ ngày 01/01/2021;

- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 26/11/2019 có hiệu lực kể từ ngày 01/01/2021;

- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Dược Hà Tĩnh ngày 24/04/2018 và sửa đổi lần 3 ngày 17/04/2020;

Để Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 của Công ty Cổ phần Dược Hà Tĩnh theo đúng các quy định hiện hành của Pháp luật Việt Nam. Ban tổ chức Đại hội kính trình Đại hội thông qua Quy chế làm việc với các nội dung như sau:

II. NHIỆM VỤ CỦA ĐẠI HỘI:

- Biểu quyết thông qua Quy chế làm việc tại Đại hội; Chương trình Đại hội; thành phần Đoàn chủ tịch, Ban Thư ký.

- Thảo luận và biểu quyết các vấn đề về kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh; hoạt động của Hội đồng quản trị; hoạt động tài chính; hoạt động của Ban kiểm soát.

- Biểu quyết các vấn đề khác tại Đại hội.

- Biểu quyết thông qua Nghị quyết Đại hội.

II. CÁC QUY ĐỊNH TẠI ĐẠI HỘI:

1. Đăng ký tham dự Đại hội.

Các cổ đông hoặc người được ủy quyền khi đến tham dự Đại hội phải đăng ký với Ban kiểm tra tư cách cổ đông để nhận tài liệu tham dự Đại hội trong đó có ghi tên cổ đông hoặc người được ủy quyền, mã số biểu quyết và số cổ phần có quyền biểu quyết tương ứng của cổ đông.

2. Thư ký đại hội:

- Thư ký đại hội do Đoàn chủ tịch giới thiệu và được đại hội thông qua danh sách. Là bộ phận giúp việc của đại hội, do Đoàn chủ tịch của đại hội trực tiếp điều hành.

- Thư ký có nhiệm vụ ghi biên bản, nghị quyết; tổng hợp, đầy đủ, trung thực ý kiến của các đại biểu, cổ đông tại đại hội và thông qua đại hội về Nghị quyết đại hội trước khi bế mạc.

3. Thảo luận và phát biểu ý kiến tại Đại hội.

Tại Đại hội, sau khi nghe các báo cáo, tờ trình của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, các cổ đông hoặc người được ủy quyền có quyền thảo luận và phát biểu ý kiến nhưng phải tuân thủ các quy định sau:

- Được sự chấp thuận của Chủ tọa;
- Phải nêu tên và mã số biểu quyết trước khi phát biểu;
- Nội dung phát biểu phải ngắn gọn và phù hợp với Chương trình Đại hội;
- Nội dung phát biểu phải mang tính xây dựng, phát triển Công ty;

4. Biểu quyết thông qua các vấn đề tại Đại hội.

a. Nguyên tắc:

- Các vấn đề cần phải thông qua tại Đại hội đều phải được thông qua bằng cách lấy ý kiến biểu quyết của cổ đông và chỉ được thông qua khi được sự chấp thuận của ít nhất **65%** số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội, ngoại trừ việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty và các vấn đề khác do pháp luật qui định phải được sự chấp thuận của ít nhất **75%** số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

- Hình thức biểu quyết thông qua các vấn đề tại Đại hội đồng cổ đông năm 2022, như sau: **Biểu quyết bằng hình thức giơ thẻ biểu quyết:** hình thức này được dùng để thông qua các vấn đề tại đại hội như: Chương trình Đại hội; Quy chế làm việc tại đại hội; Thành phần Chủ tịch đoàn; Ban thư ký; Và các vấn đề khác tại đại hội.

b. Cách thức biểu quyết:

- Cổ đông hoặc người được ủy quyền thực hiện việc biểu quyết để **đồng ý, không đồng ý hoặc ý kiến khác** một vấn đề được đưa ra biểu quyết tại Đại hội bằng cách **giơ cao Thẻ biểu quyết**.

- Khi biểu quyết bằng hình thức giơ Thẻ biểu quyết, mặt trước của Thẻ biểu quyết phải được giơ cao hướng về phía Chủ tọa đoàn. Trường hợp cổ đông hoặc người được ủy quyền **không giơ Thẻ biểu quyết trong cả ba lần** biểu quyết đồng ý và không đồng ý hoặc ý kiến khác của một vấn đề thì được xem như **biểu quyết đồng ý** vấn đề đó. Trường hợp cổ đông hoặc người được ủy quyền **giơ Thẻ biểu quyết trong cả ba lần** biểu quyết đồng ý, không đồng ý hoặc ý kiến khác của một vấn đề thì được xem như **biểu quyết không đồng ý** vấn đề đó.

Quy chế làm việc Đại hội này được trình bày trước Đại hội cổ đông Công ty Cổ phần Dược Hà Tĩnh và được thông qua khi được sự chấp thuận của ít nhất **65%** số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Tp. Hà Tĩnh, ngày 27 tháng 04 năm 2022

TỜ TRÌNH

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC HÀ TĨNH

“V/v Thông qua kết quả hoạt động kinh doanh năm 2021 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022”

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 17/06/2020 có hiệu lực kể từ ngày 01/01/2021;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Dược Hà Tĩnh ngày 24/04/2018 và sửa đổi lần 3 ngày 17/04/2020;
- Căn cứ Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2021;
- Căn cứ nhu cầu phát triển kinh doanh của Công ty trong năm 2022.

Hội đồng quản trị Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2021 và kế hoạch kinh doanh năm 2022 như sau:

I. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2021:

Đơn vị tính: đồng

Chỉ tiêu	Năm 2020	Năm 2021
1. Tổng giá trị tài sản	232.102.056.076	246.888.617.749
2. Vốn chủ sở hữu	111.925.115.344	118.683.729.562
3. Doanh thu thuần	329.969.032.164	346.665.310.548
4. Lợi nhuận từ hoạt động KD	9.192.961.128	12.236.891.186
5. Lợi nhuận khác	(423.460.823)	164.116.012
6. Lợi nhuận trước thuế	8.769.500.305	12.401.007.198
7. Lợi nhuận sau thuế	7.260.657.345	9.523.487.261

Nguồn: BCTC đã kiểm toán năm 2021 của Công ty

II. Kế hoạch kinh doanh của Công ty năm 2022:

1. Tổng Doanh thu hàng năm tăng trưởng 10-15%, năm 2022 đạt 380 tỷ đồng.

Trong đó Doanh thu hàng Hadiphar tăng trưởng hàng năm 10-20%. Năm 2022 đạt 300 tỷ đồng.



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Tp. Hà Tĩnh, ngày 27 tháng 04 năm 2022

TỜ TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
V/v: Phương án phân phối lợi nhuận năm 2021
Và kế hoạch chi trả cổ tức năm 2022

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 17/06/2020 có hiệu lực kể từ ngày 01/01/2021;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Dược Hà Tĩnh ngày 24/04/2018 và sửa đổi lần 3 ngày 17/04/2020;
- Căn cứ Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2021;

Hội đồng quản trị Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông phương án phân phối lợi nhuận năm 2021 và kế hoạch chi trả cổ tức năm 2022 như sau:

I. Phân phối lợi nhuận năm 2021, chi trả cổ tức năm 2021:

1. Phân phối lợi nhuận năm 2021

TT	Nội dung	Số tiền (đồng)
1	Vốn điều lệ	94.614.180.000
2	Doanh thu thuần	346.665.310.548
3	Lợi nhuận trước thuế	12.401.007.198
4	Thuế TNDN phải nộp	2.877.519.937
5	Lợi nhuận sau thuế	9.523.487.261
6	Phân phối lợi nhuận & chi trả cổ tức	9.523.487.261
a.	Trích lập các quỹ	0
-	<i>Trích Quỹ đầu tư phát triển</i>	0
-	<i>Trích Quỹ KTPL</i>	0
b.	Chi trả cổ tức 10% bằng tiền mặt, số tiền dự kiến chi trả	9.461.418.000

2. Chi trả cổ tức năm 2021.

- Tên cổ phiếu: Cổ phiếu công ty Cổ phần dược Hà Tĩnh
- Loại cổ phiếu: Cổ phiếu phổ thông
- Mệnh giá cổ phiếu: 10.000 đồng/cổ phiếu
- Tỷ lệ chi trả cổ tức: 10% Vốn điều lệ
- Hình thức chi trả cổ tức: chi trả bằng tiền mặt
- Đối tượng chi trả: Cổ đông hiện hữu có tên trong danh sách tại ngày đăng ký cuối cùng chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền nhận cổ tức bằng tiền mặt.
- Thời gian chi trả: Trong năm 2022
- Nguồn vốn chi trả: Từ nguồn lợi nhuận chưa phân phối lũy kế đến thời điểm 31/12/2021 theo báo cáo tài chính hợp nhất đã kiểm toán năm 2021.
- Ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định thời gian chi trả cụ thể, lựa chọn thời điểm phù hợp để thực hiện các công việc có liên quan theo đúng quy định của pháp luật để hoàn thành công việc, thực hiện các thủ tục cần thiết theo quy định của Pháp luật.

II. Kế hoạch phân phối lợi nhuận và chi trả cổ tức năm 2022

Căn cứ vào kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022 của Công ty cổ phần Dược Hà Tĩnh, Hội đồng quản trị đề xuất kế hoạch phân phối lợi nhuận, trích lập các quỹ, tỷ lệ chia cổ tức năm 2022 như sau:

T T	Nội dung	Kế hoạch (Triệu đồng)
1	Tổng doanh thu	380.000
2	Lợi nhuận sau thuế	12.000
3	Trích lập các quỹ:	800
4	Chia cổ tức 10%-15%/năm bằng tiền mặt, số tiền dự kiến chi trả	9.934 – 14.901

Hội đồng Quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua nội dung nêu trên.

Xin cảm ơn Đại hội.

**TM.HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Lê Hồng Phúc



Tp. Hà Tĩnh, ngày 27 tháng 04 năm 2022

TỜ TRÌNH
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC HÀ
TĨNH

“V/v: Phương án phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động trong Công ty – ESOP 2022”

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 17/06/2020 có hiệu lực kể từ ngày 01/01/2021;

- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 26/11/2019 có hiệu lực kể từ ngày 01/01/2021;

- Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP của Chính phủ ngày 31/12/2020 về việc quy định chi tiết thi hành một số điều của luật chứng khoán;

- Căn cứ Thông tư 118/2020/TT-BTC của Bộ tài chính ngày 31/12/2020 về việc hướng dẫn một số nội dung về chào bán, phát hành chứng khoán, chào mua công khai, mua lại cổ phiếu, đăng ký công ty đại chúng và hủy tư cách công ty đại chúng.

1. Hội đồng quản trị báo cáo về tình hình phát hành cổ phiếu ESOP lộ trình 5 năm từ 2017 đến 2021:

Hội đồng quản trị báo cáo các đợt phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động (ESOP) trong Nghị quyết số 02/NQ-ĐHĐCĐ/2017-VB được thông qua bằng hình thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản ngày 30/9/2017 lộ trình 5 năm từ năm 2017 đến năm 2021 như sau:

- Năm 2017: Phát hành 5% số lượng cổ phiếu đang lưu hành tại thời điểm phát hành 5.851.310 cổ phiếu, tương đương 292.500 cổ phiếu.

- Năm 2018: Phát hành 5% số lượng cổ phiếu đang lưu hành tại thời điểm phát hành 6.758.120 cổ phiếu, tương đương 335.000 cổ phiếu.

- Năm 2019: Phát hành 5% số lượng cổ phiếu đang lưu hành tại thời điểm phát hành 7.802.325 cổ phiếu, tương đương 390.000 cổ phiếu.

- Năm 2020: Do dịch bệnh Covid 19 bùng phát mạnh, thiên tai lũ lụt ảnh hưởng trực tiếp đến điều kiện kinh tế của Cán bộ công nhân viên nên tạm hoãn không phát hành cổ phiếu Esop.

- Năm 2021: Phát hành 5% số lượng cổ phiếu đang lưu hành tại thời điểm phát hành 9.011.418 cổ phiếu, tương đương 450.000 cổ phiếu.

2. Phát hành cổ phiếu ESOP 2022:

Hội đồng Quản trị Công ty Cổ phần Dược Hà Tĩnh kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua việc phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động (ESOP) năm 2022 với các nội dung sau:

- Tên tổ chức phát hành: Cổ phiếu công ty Cổ phần dược Hà Tĩnh
- Loại cổ phiếu: Cổ phiếu phổ thông
- Mệnh giá cổ phiếu: 10.000 đồng/cổ phiếu
- Mã chứng khoán: HDP
- Vốn điều lệ hiện nay: 94.614.180.000 đồng
- Tổng số lượng cổ phiếu đang lưu hành: 9.461.418 cổ phiếu.
- Số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành: 473.000 cổ phiếu, tương ứng 5% số lượng cổ phiếu đang lưu hành.
- Tổng giá trị theo mệnh giá: 4.730.000.000 đồng.
- Vốn điều lệ dự kiến sau phát hành: 99.344.180.000 đồng.
- Đối tượng phát hành: Các cán bộ chủ chốt và cán bộ nhân viên đã có đóng góp cho sự phát triển của Công ty, đáp ứng các điều kiện theo phê duyệt của Hội đồng quản trị.

Tiêu chí cụ thể, danh sách và số lượng cổ phiếu được mua chi tiết do Hội đồng quản trị phê duyệt sau khi được Đại hội đồng cổ đông Công ty thông qua phương án phát hành cổ phiếu ESOP này.

- Giá phát hành: 10.000 đồng/cổ phiếu.
- Phương thức chào bán: Chào bán trực tiếp cho cán bộ nhân viên.
- Mục đích: Thu hút và tạo điều kiện cho các cán bộ nhân viên có năng lực tiếp tục cống hiến và gắn bó lâu dài với Công ty.
- Phương án sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán: bổ sung vốn kinh doanh của Công ty.

- Hạn chế chuyển nhượng: Cổ phiếu phát hành cho cán bộ công nhân viên sẽ bị hạn chế chuyển nhượng trong vòng 01 năm kể từ ngày hoàn tất đợt chào bán.

- Xử lý cổ phiếu không phân phối hết sau đợt chào bán (nếu có): Trường hợp kết thúc đợt chào bán, số lượng cổ phiếu không được các cán bộ chủ chốt, cán bộ nhân viên có tên trong danh sách được mua cổ phần do Hội đồng quản trị thông qua đăng ký mua hết (nếu có), Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị phân phối lại cho các Cán bộ công nhân viên khác trong công ty để đảm bảo phát hành đủ số cổ phần dự kiến phát hành.

- Thời điểm thực hiện: Q4/2022. Thời gian thực hiện cụ thể giao cho HĐQT quyết định trên cơ sở phù hợp với giấy phép/chấp thuận của cơ quan quản lý Nhà nước có thẩm quyền và phù hợp với điều kiện thị trường.

- Thay đổi vốn điều lệ sau khi phát hành:

+ Công ty thực hiện thay đổi vốn điều lệ sau khi phát hành theo đúng số vốn thực tế đã phát hành.

+ Niêm yết bổ sung và đăng ký lưu ký bổ sung đối với toàn bộ số lượng cổ phiếu đã phát hành sau khi kết thúc đợt chào bán theo đúng quy định hiện hành.

- Ủy quyền cho Hội đồng quản trị: Hội đồng quản trị trình Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị thực hiện:

+ Quyết định việc sửa đổi, bổ sung, điều chỉnh phương án phát hành ESOP đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua, xây dựng, chỉnh sửa và giải trình tất cả các hồ sơ, thủ tục liên quan đến đợt phát hành theo yêu cầu của các cơ quan quản lý (nếu có) và phù hợp với các quy định pháp luật liên quan.

+ Quyết định mua lại và sử dụng cổ phiếu khi người được quyền mua theo chương trình ESOP nghỉ việc.

+ Chủ động quyết định và triển khai các công việc khác (nếu phát sinh) để đảm bảo đợt phát hành thành công.

+ Tùy từng trường hợp cụ thể, Hội đồng quản trị được ủy quyền lại cho Tổng giám đốc để triển khai một phần hoặc toàn bộ công việc nêu trên.

+ Xây dựng và ban hành quy chế phát hành cổ phiếu ESOP năm 2022 cho cán bộ công nhân viên để thực hiện chương trình này.

+ Thực hiện các thủ tục cần thiết để đăng ký phát hành cổ phiếu theo chương trình ESOP với Ủy ban chứng khoán Nhà nước, bổ sung hoặc sửa đổi theo yêu cầu của UBCKNN hoặc cho mục đích tuân thủ các quy định pháp luật có liên quan. Hoàn tất các thủ tục đăng ký giao dịch để bổ sung số cổ phiếu phát hành với Trung tâm lưu ký chứng khoán, Sở giao dịch chứng khoán theo quy định.

+ Thực hiện thủ tục tăng vốn điều lệ và sửa đổi điều lệ của Công ty sau khi hoàn thành việc phát hành cổ phiếu.

Hội đồng quản trị Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua các nội dung trên.

Xin cảm ơn Đại hội.

**TM.HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Lê Hồng Phúc



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Tp. Hà Tĩnh, ngày 27 tháng 04 năm 2022

TỜ TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
“V/v Thù lao của HĐQT và Ban Kiểm soát năm 2022”

- Căn cứ Nghị quyết số 01/NQ-ĐHĐCĐ của ĐHĐCĐ thường niên năm 2021 ngày 28/04/2021 của Công ty Cổ phần Dược Hà Tĩnh
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Dược Hà Tĩnh ngày 24/04/2018 và sửa đổi lần 3 ngày 17/04/2020;
- Căn cứ kết quả hoạt động kinh doanh năm 2021 đã được kiểm toán;
- Căn cứ bản dự thảo kế hoạch kinh doanh năm 2022;

Hội đồng quản trị Công ty xin kính trình Đại hội thông qua Báo cáo thù lao Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát năm 2021 và dự kiến thù lao của HĐQT và Ban Kiểm soát năm 2022 như sau:

1. Báo cáo thù lao Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát năm 2021:

Thù lao của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2021 theo Nghị quyết số 01/NQ-ĐHĐCĐ của ĐHĐCĐ thường niên năm 2021 ngày 28/04/2021 của Công ty Cổ phần Dược Hà Tĩnh như sau:

Thù lao của HĐQT và BKS	Số người (a)	Thù lao (b)	Số tiền (c) = (a) x (b) x 12t
- Chủ tịch HĐQT	1	13.000.000đ/tháng	156.000.000đ/năm
- Thành viên HĐQT	4	10.000.000đ/tháng	480.000.000đ/năm
- Trưởng Ban kiểm soát (*)	1	6.000.000đ/tháng	36.000.000đ/năm
- Thành viên Ban kiểm soát	2	4.000.000đ/tháng	96.000.000đ/năm
Tổng cộng	8		768.000.000đ/năm

Ghi chú: (): do TBKS từ trần ngày 8/6/2021 nên phụ cấp chỉ tính đến hết tháng 6/2021.*

Tp. Hà Tĩnh, ngày 27 tháng 04 năm 2022

TỜ TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN
“Vv: Lựa chọn đơn vị kiểm toán năm 2022”

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 17/06/2020 có hiệu lực kể từ ngày 01/01/2021;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Dược Hà Tĩnh ngày 24/04/2018 và sửa đổi lần 3 ngày 17/04/2020;
- Căn cứ Danh sách do UBCKNN thông báo các công ty kiểm toán được chấp thuận thực hiện kiểm toán cho đơn vị có lợi ích công chúng thuộc lĩnh vực chứng khoán năm 2022.

Ban Kiểm soát trình Đại hội đồng cổ đông thường niên thông qua việc lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính công ty cổ phần Dược Hà Tĩnh như sau:

1. Các tiêu chí lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập:

Lựa chọn đơn vị kiểm toán có trong danh sách được UBCKNN chấp thuận thực hiện kiểm toán năm 2022 với mức phí kiểm toán hợp lý, phù hợp với nội dung, phạm vi và tiến độ kiểm toán do Công ty yêu cầu.

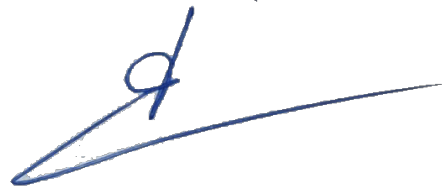
2. Đề xuất của Ban kiểm soát:

Với tiêu chí nêu trên, Ban kiểm soát kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên thông qua việc lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập, cung cấp dịch vụ kiểm toán và soát xét báo cáo tài chính năm 2022 của Công ty là đơn vị đủ điều kiện theo tiêu chí lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập.

Thông qua việc uỷ quyền cho Hội đồng quản trị quyết định việc lựa chọn một Công ty kiểm toán độc lập theo đề xuất của Ban Kiểm soát và giao Tổng giám đốc ký Hợp đồng cung cấp dịch vụ kiểm toán với Công ty kiểm toán độc lập được lựa chọn để thực hiện kiểm toán và soát xét báo cáo tài chính năm 2022 của Công ty.

*Ban Kiểm soát trình Đại hội đồng cổ đông thông qua nội dung trên.
Trân trọng!*

**TM. BAN KIỂM SOÁT
KIỂM SOÁT VIÊN**



Bùi Thị Hoa



Tp. Hà Tĩnh, ngày 27 tháng 04 năm 2022

TỜ TRÌNH

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC HÀ TĨNH

“V/v: Thông qua thể lệ bầu cử Ban kiểm soát”

Kính trình: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022 CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC HÀ TĨNH

Đề việc bầu cử thành viên Ban kiểm soát tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 của Công ty cổ phần Dược Hà Tĩnh tuân thủ theo các quy định hiện hành của pháp luật Việt Nam, thực hiện theo nguyên tắc công khai, dân chủ, đảm bảo quyền lợi hợp pháp của tất cả các cổ đông. Hội đồng quản trị Công ty kính đề nghị Đại hội đồng cổ đông thông qua Thể lệ bầu của Ban kiểm soát như sau:

1. Quy định chung:

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 17/06/2020 có hiệu lực kể từ ngày 01/01/2021.
- Căn cứ Quy chế đề cử, ứng cử thành viên BKS của Công ty Cổ phần Dược Hà Tĩnh đã được thông qua tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022.
- Việc bầu cử thành viên Ban kiểm soát được tiến hành bằng hình thức bầu đôn phiếu và bỏ phiếu kín.
- Chỉ có các Đại biểu cổ đông chính thức tham dự Đại hội mới có quyền bầu cử; Điều kiện ứng cử và đề cử theo đúng Quy chế đề cử, ứng cử thành viên Ban kiểm soát của Công ty cổ phần Dược Hà Tĩnh tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022.

1. Số lượng thành viên được bầu:

- Số lượng thành viên Ban kiểm soát được bầu là 01 thành viên
- Danh sách ứng viên bầu Ban kiểm soát được sắp xếp theo thứ tự ABC theo tên, ghi đầy đủ họ và tên trên phiếu bầu.

2. Phiếu bầu cử và ghi phiếu bầu cử:

- Được in sẵn tên ứng cử viên theo thứ tự ABC và có đóng dấu của Công ty cổ phần Dược Hà Tĩnh.
- Phiếu bầu cử in mã số bầu cử của cổ đông hoặc người được ủy quyền và toàn bộ số cổ phần sở hữu và đại diện sở hữu.
- Mỗi cổ đông, người sở hữu/ được ủy quyền được phát một (01) phiếu bầu.
- Các trường hợp phiếu bầu không hợp lệ:
 - + Phiếu không theo mẫu quy định của Công ty, không có đóng dấu của Công ty.

+ Phiếu gạch xóa, sửa chữa không đúng quy định hoặc phiếu bị rách, ghi thêm hoặc ghi tên không đúng, không thuộc danh sách ứng cử viên đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua trước khi tiến hành bỏ phiếu.

+ Phiếu có tổng số quyền biểu quyết cho những ứng cử viên của cổ đông vượt quá tổng số quyền biểu quyết của cổ đông đó sở hữu/được ủy quyền.

3. Ban kiểm phiếu, nguyên tắc bỏ phiếu và kiểm phiếu:

a. Ban kiểm phiếu:

- Ban kiểm phiếu do Chủ tọa đề cử và được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

- Ban kiểm phiếu có trách nhiệm:

+ Thông qua Quy chế bầu cử.

+ Giới thiệu phiếu và phát phiếu bầu.

+ Hướng dẫn bỏ phiếu vào thùng phiếu.

+ Tiến hành kiểm phiếu.

+ Công bố kết quả bầu cử trước Đại hội.

b. Nguyên tắc bỏ phiếu:

- Thành viên Ban kiểm phiếu không được có tên trong danh sách đề cử và ứng cử vào Ban kiểm soát.

- Việc bầu cử thành viên Ban kiểm soát được thực hiện bỏ phiếu kín theo phương thức bầu dồn phiếu, theo đó mỗi cổ đông có tổng số phiếu biểu quyết tương ứng với tổng số cổ phần sở hữu hoặc ủy quyền để bầu ứng viên Ban kiểm soát.

- Cổ đông có thể dồn hết tổng số quyền biểu quyết cho một, một phần hoặc toàn bộ ứng cử viên.

- Tỷ lệ phiếu bầu được tính căn cứ theo tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự đại hội.

c. Kiểm phiếu:

- Ban kiểm phiếu tiến hành kiểm tra thùng phiếu trước sự chứng kiến của các cổ đông.

- Việc bỏ phiếu được bắt đầu khi việc phát phiếu bầu cử được hoàn tất và kết thúc khi cổ đông cuối cùng bỏ phiếu bầu vào thùng phiếu.

- Việc kiểm phiếu phải được tiến hành ngay sau việc bỏ phiếu kết thúc.

- Kết quả kiểm phiếu được lập thành văn bản và được Trưởng ban kiểm phiếu công bố trước đại hội.

4. Điều kiện trúng cử:

- Ứng cử viên trúng cử là ứng cử viên có số phiếu bầu biểu quyết cao nhất tính từ trên xuống cho đến khi đủ số lượng.

- Trường hợp có nhiều ứng cử viên có số phiếu bầu ngang nhau và số lượng trúng cử vượt quá số lượng cần bầu thì ứng cử viên nào sở hữu nhiều cổ phần hơn sẽ được lựa chọn. Trường hợp số cổ phần sở hữu ngang nhau thì tiến hành bầu lần thứ hai đối với những ứng cử viên này để lựa chọn. Nếu bầu lần thứ hai vẫn bằng nhau thì việc có tiếp tục bầu cử nữa hay không do Đại hội quyết định.

- Nếu kết quả bầu cử lần một không chọn đủ số thành viên Ban kiểm soát theo quy định, Đại hội đồng cổ đông sẽ tiến hành bầu cử bổ sung lần hai đối với các ứng cử viên chưa đạt ở lần một. Nếu sau hai lần bầu cử mà vẫn không chọn

đủ số thành viên Ban kiểm soát theo yêu cầu thì Ban kiểm soát sẽ chỉ được bổ sung thêm các thành viên đã trúng cử trong hai lần bầu cử trên.

5. Lập và công bố Biên bản kiểm phiếu:

- Sau khi kiểm phiếu, Ban kiểm phiếu phải lập biên bản kiểm phiếu. Nội dung biên bản kiểm phiếu bao gồm: Tổng số cổ đông tham gia dự họp, tổng số cổ đông tham gia bỏ phiếu, tỷ lệ quyền biểu quyết của cổ đông tham gia bỏ phiếu so với tổng số quyền biểu quyết của cổ đông tham gia dự họp, số và tỷ lệ phiếu hợp lệ, phiếu không hợp lệ, phiếu trống; Số và tỷ lệ quyền biểu quyết cho từng ứng cử viên vào Ban kiểm soát.

- Toàn văn Biên bản kiểm phiếu phải được công bố trước Đại hội.

- Những khiếu nại về việc bầu và kiểm phiếu sẽ do chủ tọa cuộc họp giải quyết và được ghi vào biên bản cuộc họp Đại hội cổ đông.

Thể lệ bầu cử này được thông qua tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 trước giờ tiến hành bầu cử.

Xin cảm ơn đại hội.

**TM.HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Lê Hồng Phúc